|  |
| --- |
| **XUÂN CANH TUẤT**  **1970**  **QUYỂN NHỨT (1)**  **TIẾNG CHUÔNG**  **MINH THIỆN**  **TIẾNG**  **CHUÔNG**  **NHƠN**  **ĐẠO**  **NGÂN**  **HỒI**  **GIÁC**  **MINH**  **THIỆN**  **HÒA**  **TÂM**  **TẠO**  **BẢO**  **SANH**  **THÁNH HỘI MINH THIỆN ĐẠO**  **THANH AN TỰ**  **(Phú Cường) BÌNH DƯƠNG** |

**Phận Sự Hiệp Thiên Đài :**

Pháp Đàn : Trương Kế An bút tự Tuyết Vân Mặc Khách

Phò Loan : Đặng Ngọc Vàng đạo hiệu Kiến Quang

Điển Văn : Giác Ngộ, Tri Phương Tử

Chứng Đàn : Minh Chánh, Minh Đức, Minh Trung,

Thanh Triết Minh Nghĩa, Ngọc Bửu

Ngọc Phẩm Tiên, Ngọc Trâm Hương,

Ngọc Tâm Hương, Thanh Liên Hương,

Hồng Phụng

**THIỆN ĐỨC ĐÀN**

**Sài Gòn**

**Ngọ thời, Ngày 28 tháng 9 năm Kỷ Dậu**

**(09-11-1969)**

**THI :**

**HOẰNG** dương Minh Thiện chuyển Nho Tông,

**ĐỨC** chánh hằng trau giữ vẹn lòng;

**HUYỀN** hoặc thế tình nên hiểu rõ,

**TÔN** nghiêm Trời, Phật biết khai thông.

**TRƯƠNG** buồm cứu cánh gìn lèo lái,

**HUÊ** diện điểm tô rạng Đạo Đồng;

**NỞ** được trái lành nhờ đất tốt,

**GIÁNG** khuyên tu bổ hưởng ân hồng.

Bần Đạo chào chư Thiên Mạng nam nữ Thánh Hội Minh Thiện Đạo, chào chư hiền đồ đạo tâm nam nữ.

Mừng hiếu tôn Kế An, Ngọc Phẩm cùng đẳng đẳng nam nữ điệt tôn.

Hôm nay Bần Đạo thừa vâng sắc chỉ Đức Chí Tôn giáng tả kinh ***Tiếng Chuông Minh Thiện*** quyển nhứt về vấn đề ***Triết Lý Nguyên Bản***. Một đặc ân Thiêng Liêng mà Kế An cùng Ngọc Phẩm lo Đạo bao mươi năm qua và đặc biệt phần Ngọc Phẩm nữ hiếu tôn biết thương người, nuôi dưỡng một số con côi lìa vú mẹ, đem về dưỡng nuôi được nên người và tạo tác, tu bồi các chùa chiền, Tịnh, Thất độ người tu niệm. Nên hôm nay được đặc ân Thiêng Liêng đáp lại để tặng thưởng cho các siêu linh Tiên Vị của Ngọc Phẩm và Kế An giáng tả kinh ***Tiếng Chuông Minh Thiện*** quyển nhứt trong thời kỳ cơ chuyển hóa.

**THI :**

Mở đường Chánh Pháp Đạo khai minh,

Sự thế nhìn qua rõ Lý, Tình;

Mượn lấy gương Thiêng trừ nghiệp chướng,

Biết dùng văn hóa tạo tồn sinh.

Lá lay hư ảnh màu đen tối,

Sáng đẹp người tu chí nhiệt thành;

Hiểu Đạo Lý gìn gầy sống động,

Cùng nhau xây dựng cảnh thanh bình.

**TỰA ĐỀ :**

**TRIẾT** học Nhân Sinh cứu khổ đời,

**LÝ** Tình khéo đặt đúng nhằm nơi;

**NGUYÊN** căn đạo đức tìm soi sáng,

**BẢN** thế hằng tâm biết luyện giồi.

**TRIẾT LÝ NGUYÊN BẢN**

Con người ai cũng muốn sống cuộc đời của mình một cách có ý nghĩa.

Xã hội hiện hữu, mỗi ngày mỗi đổi mới, mọi hình thái sinh hoạt thường gặp những điều khó khăn cho con người luôn luôn.

Xét qua về tâm lý con người không ai muốn để cho cái bản sắc đời sống của mình bị làn vô minh phủ mờ u ám hay mang lấy tiếng nhơ. Chỉ có số người chưa thoát ly được cái tư tưởng lạc hậu, cực đoan, hay cái tư tưởng đầu độc của ngoại giới xâm nhập vào nội tâm, nên mới sống cuộc đời lạc lõng, vô định, phiêu lưu lãng mạn.

Muốn làm sáng cái ý nghĩa đời sống con người, Bần Đạo thấy vấn đề : ***Triết Lý Nguyên Bản*** rất cần đối với con người.

Vậy ***Triết Lý Nguyên Bản*** là gì?

Đây Bần Đạo dẫn giải về hai chữ ***Triết Lý***.

***Triết Lý*** là ý thức con người về đời người và cũng như về người đời.

Là hồi tưởng, là cảm nghĩ, là suy tư về toàn diện đời người và tất cả những điều gì có liên quan đến đời người.

Là tìm đưa ánh sáng mọi cái Lý Tính hoạt động trong đời người, thì Lý Tính là một vấn đề căn bản của Triết Lý. Cũng là thái độ của con người trưởng thành, muốn hiểu biết sự thật về chính mình.

Còn ***Nguyên Bản*** là gì?

Là cội gốc của sự vật.

Vậy ***Triết Lý Nguyên Bản*** là tìm hiểu suy tưởng để tiến đến chỗ con người thấy suy tưởng biến thành kinh nghiệm thực tế về vũ trụ, về tha nhân về chính bản thân.

Vậy nên con người cần phải có sự thức tỉnh. Có sự thức tỉnh và có thoát ra ngoài đời sống hồn nhiên, con người mới thuận nhận ***Triết Lý Nguyên Bản***.

Hỡi chư hiền nam nữ!

Tôn giáo Triết Lý cũng có chủ đích giúp cho con người biết được lẽ sống chân thiện và ý nghĩa đời sống của con người. Nó giúp cho con người nói chung và người đạo nói riêng, biết truy vấn mọi sự, mọi vật và biết tự vấn về mình, để vượt lên đường tân tiến.

Vậy chư hiền nam nữ muốn vượt lên đường tân tiến đời sống của mình hàm chứa có ý nghĩa, chư hiền nam nữ hãy nghe ***Tiếng Chuông Minh Thiện*** nó ngân lên những giọng thanh tao đạo lý, nó ngân lên những câu triết luận làm người, nó vọng đến xa, gần cho con người nghe để không cố định và không cố chấp, như cái biết của người khôn ngoan thường nghiệm.

Vậy ***Tiếng Chuông Minh Thiện*** nó có một giá trị hãn hữu trong vấn đề ***Triết Lý Nguyên Bản***, ý thức của con người về mình, đối tượng là tinh thần, chớ không phải nặng về vấn đề ích lợi vật chất.

Ý nghĩa đời sống: con người không phải là một vật tự nhiên thuần túy và cũng không đặt mình chìm trong thiên nhiên. Con người không sống từ đâu chường ra, như một sự vật vô tri, vô giác, không để cho trời đất xoay biến mà thành người.

Vậy con người phải thành người, khi thấy mình cần phải thành con người biết sống, hiểu được thích nghi để thực hiện ý định, hiểu được cách sử dụng phương tiện dụng cụ đã tìm ra trong Triết Lý để rồi sản xuất.

Chư hiền nam nữ phải rõ biết sự hiện thân của con người đem lại cho vật giới và nhân giới một ý nghĩa cần phải được tốt đẹp, chân thiện.

Thử hỏi do đâu mà được?

Là con người biết làm sáng điều lành, đó là Minh Minh Đức, Chỉ Ư Chí Thiện.

Là con người sống với cuộc đời tức là hiện thân một cách có văn hóa.

Vì vậy, mọi sự việc hiện thân của con người sống trên hoàn vũ trong các tổ chức xã hội đều đặt hệ thống ***Triết Lý Nguyên Bản***, nhận thức được và nói lên cái hiện thân ấy trong văn hóa.

Có nhìn về sự sinh hoạt của xã hội, đời sống của con người nào phải là bạ đâu sống đó, giải quyết nhứt thời, xấu tốt cũng mặc nên hư vinh nhục không màng? Mà con người phải khẳng định cái giá trị đời sống của mình, để biết điều hành, biến đổi từ cá nhân, gia đình và xã hội được lành mạnh có ý nghĩa.

Vì vậy, Nho Tông Chuyển Thế làm sáng tỏ cái Nhơn Đạo Thực Hành nó có một vị trí quan trọng trong văn hóa, cũng như người thợ rèn phải có cái đe, người thợ hồ có cái bai, người nông dân có cây phản.

Muốn tìm hiểu Triết Lý để thấy được tận tường cội gốc của sự vật, con người, ***Triết Lý Nguyên Bản*** có đòi hỏi con người phải có cái trí sáng suốt để suy nghĩ những việc tri hành. Vì cái trí sáng suốt nó giúp cho con người tìm ra sự hiểu biết.

Trí sáng suốt là một lợi khí sắt bén, vững chắc để giúp cho con người xây tạo, gìn giữ cái nhân phẩm, cái địa vị ưu thắng trên trường đời, mà nó cũng giúp cho người Đạo sáng tác phần giáo lý, làm cho người mê được giác trên đường Đạo Pháp.

Vì vậy con người thiếu trí sáng suốt, tức là thiếu cái cơ năng quí báu của tinh thần, thì làm sao hiểu biết tận cùng sự vật, làm sao thể hiện được điều gì?

Đây Bần Đạo cũng nhắc lại chư hiền câu: “*Duy thiên hạ chí thành, vi năng tận kỳ Tánh. Năng tận nhân chi Tánh, tất năng tận vật chi Tánh*”.

Nghĩa là: trong thiên hạ chỉ có bậc chí thành mới biết tường tận bản tánh của mình. Đã biết tánh của mình thì chắc biết tánh của người, tất biết tánh sự vật.

Chư hiền có ý thức được câu nầy là chư hiền thấy được Nho Tông Chuyển Thế xiển hóa cái ***Triết Lý Nguyên Bản*** từ thấp đến cao, từ bại được thành, từ loạn được tịnh, từ mê được giác.

Tất cả và tất cả đều ở trong qui luật chuyển hóa Minh Thiện Nho Tông Chuyển Thế, thì thử hỏi: tâm linh của con người, có gì mà không biết? Các vật trong đời có vật nào không có cái lý do của nó? Chỉ vì cái biết của con người chưa tới cùng, bởi thế con người chưa thấy được cái lý cùng kiệt đó thôi!

Vậy chư hiền nam nữ phải khẳng nhận cái ***Triết Lý Nguyên Bản*** là làm sáng tỏ những dữ kiện đối thoại, cũng như sống thì khác, mà đem cuộc sống đó ra ánh sáng của Triết Lý lại khác, mà biết sống lại là khác.

Nên chi cái biết và cái làm con người phải phân biệt nhau. Vì hai cái ở trên hai bình diện khác nhau. Một cái thì đứng về vô hình và thuộc phạm vi tư tưởng. Một cái thì đứng về mặt gọi là cực thể hữu hình.

**THI :**

Biết là rõ thấu được nguyên nhân,

Làm thiệt mới nên, Biết nhắc cân;

Biết sống tùy thời, xa cạm bẫy,

Làm người hiểu Đạo, trọng tinh thần.

Biết không ham nói, Làm nên việc,

Làm được thành hình, Biết lập thân;

Biết lẽ tu chơn gầy Thánh Đức,

Làm sao tỏ rạng thuyết Tân Dân.

**PHÚ (Lối Thi)**

Trời đất ngó bao la,

Núi sông nhìn thăm thẳm!

Con người sống phần đông nhiều tình cảm.

Kìa mây giăng đen xám ủ điêu tàn!

Bao tâm hồn như mõm đất khô cằn,

Hằng mong đợi giọt mưa chan rưới xuống.

Đời là khổ, tợ lá vàng gió cuốn,

Nhìn bao người lâm trạng huống bi thương!

Cùng đổ xua đi tìm cái triết lý an bường,

Để chinh phục lũ vô thường ác quỉ.

Giờ phải nghĩ bạn đồng hành thiện chí,

Cùng nói lên cái chân lý Nho Tông;

Cùng phục hồi nguồn mỹ tục thuần phong,

Tạo nếp sống trong cộng đồng xã hội.

Là phải biết lo cũ thay mới đổi,

San bằng điều rách đói được ấm no;

Hướng dẫn người thoát khỏi cảnh lửa lò,

Tránh bịnh tật và đừng cho dốt nát.

Hiểu triết lý cộng tồn, lo sinh hoạt,

Trí khai thông rõ thực chất đời người;

Đừng vướng vào tủi nhục lắm ngược xuôi,

Sống lệ thuộc, để bị người khinh rẽ!

Chuông Minh Thiện, tiếng chuông ngân chuyển thế,

Gọi khách trần vượt khỏi bể trầm luân;

Để giác mê biết “Cách Mạng tinh thần”,

Làm người hiểu điểm tô chân thiện mỹ.

Ai cũng nói quyết tâm tìm chân lý,

Sao bản thân còn cốt tủy vi trùng?

Ai cũng than sống cảnh khổ hãi hùng!

Sao chẳng tạo sống chung đường Nhơn Đạo.

Đó là việc con người cần hoài bão,

Cách Mạng Nhơn Đạo để ngăn đổ máu xương;

Không phết sơn một lớp vỏ tình thương,

Gầy Nhân Nghĩa, để khai đường sống động.

Kìa là những bức tranh đời trào lộng,

Rào ép người trong nếp sống phi nhân;

Gây biết bao cảnh hỗn loạn tinh thần,

Vày vò lắm, xác thân vương khổ não!

Vì lẽ đó, con người đứng lên tranh đấu,

Để lấp bằng khổ não, được sống vui;

Như Đấng Gia Tô vì thương xót loài người,

Không muốn thấy những bất công nô lệ.

Nhưng sự thế cũng vẫn còn như thế,

Bởi lòng Tham vô để[[1]](#footnote-1) chẳng nghe theo,

Nên vương mang vào cái cảnh hiểm nghèo.

Hãy sớm tỉnh nghe ***Tiếng Chuông Minh Thiện***

Là hiểu được sống làm người Giác Tiến;

Biết nhận qua những sự kiện dữ lành,

Biết nhìn theo Triết Lý sẵn vạch rành.

Chỉ còn có lo Thực Hành Nhơn Đạo.

Vậy người sống chọn tốt, nên chừa xấu,

Không đeo theo lợi hão với danh hư;

Mọi việc làm biết khẳng định suy tư,

Hiểu Nguyên Bản để tiếp thu sống Đạo.

Một xã hội dầu thô sơ, chưa thiện hảo,

Cũng có nền luân lý tạo sinh tồn;

Biết tùng theo qui luật Đạo vi nhơn,

Sống tập thể khai chơn đường cứu cánh.

Học Triết Lý sáng soi điều lành mạnh,

Không đắm chìm trong khung cảnh thiên nhiên;

Thật sự gìn Nhân Bản, biết khai nguyên,

Gầy sống động theo Chánh Truyền Minh Thiện.

Hiểu sự thật sống trong tinh thần giác tiến,

Phản tỉnh điều sai siển (suyễn), lạc lối đi;

Không máy móc và chẳng có cầu kỳ,

Lo sản xuất Từ Bi và Bác Ái.

Đời ai cũng muốn sống cho sảng khoái,

Nếu biết tu, còn đem lại sự sinh tồn;

Không phải tu, chỉ nghĩ đến Linh Hồn,

Mà còn phải hiểu *Pháp Môn Nhập Thế*.

Mây vầng vũ như sầu ai rướm lệ!

Nhân Bản sao lại hoang phế âm u?

Người đủ tai, mắt, há như kẻ điếc mù?

Phải hiểu biết cuộc Dinh, Hư, Tiêu, Trưởng.

Ôi! Thế sự như bảo lòng, gió cuốn,

Bao sự tình, bao trạng huống thê lương!

Kìa Pháp Môn Nhập Thế mở sẵn đường,

Lo cứu khổ đem tình thương chan rưới.

Biết Nhập Thế là hòa mình cùng xã hội,

Sớt chia nhau những nỗi, khổ tương sanh;

Ý thức nhau, biết khử ám hồi minh,

Xây tạo lại nguồn “Sống Lành” đạo đức.

Kêu nhau thức, hãy kêu nhau cùng thức,

Xem Nho Tông để tu học làm người;

Kìa ***Tiếng Chuông Minh Thiện*** đổ liên hồi,

Chung tay đắp xây bồi nền Nhân Đạo.

Biết Nhập Thế, đồng tình lo sáng tạo,

Diệt vô minh, trừ phiền não cuộc đời;

Muốn cứu người đắm đuối giữa dòng khơi,

Ta trước phải biết bơi, thì mới đặng.

Cũng như sống, phải rành ***Triết Lý Nguyên Bản***

Mới khai thông con đường sáng Nhân Sinh;

Dẹp chủ quan, dẹp cố chấp, dẹp dục tình,

Nhập thế hiểu, giữ chân thành tâm niệm.

Rõ Triết Lý, thực hành trong đốn, tiệm,

Không vì danh, không vì lợi mà làm;

Đó mới là người biết sống, không tham,

Vì nghĩa vụ, dứt bỏ *Tư Tâm* và *Tà Kiến*.

**HOÀI CẢM THẾ NHÂN**

*(Điệu Xuân Quang Hảo)*

Sáng vẻ đẹp,

Chiều u buồn.

Thân cây nuốt hận, gió luôn tuồng,

Chạnh thảm thương!

Người lại sầu đời chán ngán!

Sông dài cuộn chảy thê lương!

Ai nuôi bão tố, khổ trăm đường!

Lũ Ma Vương!

*(Điệu Cách Phố Liên)*

Màn tuyết, trời mai phủ lạnh,

Sức yếu phải nhượng mạnh;

Lòng Tà thường thua Chánh,

Sự thế bày ảo ảnh,

Đạo Nhân gầy phúc hạnh.

Nhìn bối cảnh.

Chợ đời xem qua khía cạnh,

Kìa kìa cửa Thánh,

Khai hóa Nhân Sinh giác Tánh,

Hồi chuông Chánh Truyền, ngân tiếng dội đường cứu cánh.

Bởi sinh tồn tranh cạnh,

Biến dịch chuyển xoay;

Bỉ thới suy thạnh.

*(Điệu Bộ Bộ Thiên)*

Chánh Pháp khai tâm người biết sống,

Vẽ mồi không không như giấc mộng;

Tu hành an lạc thoát trầm luân,

Hòa điệu nhạc lòng, đờn trổi giọng.

Trăng soi lá thắm nhuộm huyền bóng,

Hiểu rộng nhìn xa, đời loạn động;

Kìa xem đạo lý nêu truyền thống,

Rèn luyện tinh thần gìn tự trọng.

*(Điệu Nhứt Tiễn Mai)*

Sống lành Nhơn Đạo là nguồn vui,

Nhân hương thơm mùi!

Nghĩa hương thơm mùi!

Thế sự lăng xăng, chạy ngược xuôi.

Giả dối người cười!

Giả dối người cười!

Thiệt tu ví tợ sánh vàng mười.

Rèn chí thành người.

Khổ trần đã thấy bùi ngùi!

Tu không hổ ngươi!

Hành không khổ ngươi!

Nắng chiều thuyền lướt dòng xuôi,

Đất se ý thắm, bao người khổ đau!

Ruột héo xào,

Gan héo xào!

Trả vay, thiện ác đáo đầu,

Đó là định luật rõ câu hành tàng!

Cuộc trần ví như bàn cờ thế,

Gài nước đi ai dễ phớt tay?

Chợ đời nhiều việc lá lay,

Nguồn vui chưa hưởng, nạn tai đến hoài.

Chuông Minh Thiện hằng ngày ngân dội,

Giọng xa đưa thúc hối đời tu;

Hòa theo tiếng mõ công phu,

***Triết Lý Nguyên Bản*** phá ngu khách trần.

Mộng danh lợi, chen chân thêm mệt,

Kiếp phù sanh, ai biết bao năm?

Đua chi gây việc lỗi lầm.

Rượu chưa cạn chén, khóc thầm sầu riêng.

Chỉ có Đạo, giải phiền khổ lụy!

Chỉ có Tu, “Vong kỷ, vị tha”,

Gió reo trong nắng chiều tà,

Mượn gươm Trí Tuệ diệt ma dục trần.

Kìa thuốc độc mê tân đừng uống,

Đây đuốc Thần rọi hướng Nho Tông;

Thấy đường Nhơn Đạo khai thông,

Người mê giác ngộ thoát vòng trầm luân.

Hiếu đạo nghĩa khuếch sung sâu rộng,

***Triết Lý Nguyên Bản*** sống cuộc đời;

Hãy nhìn sự vật dối đời,

Góp tay thiện chí tài bồi sống chung.

Để thoát khỏi ai bùn nô lệ,

Không bị người khống chế buộc ràng;

Soi lòng “Hoài Cảm Thế Nhân”,

***Tiếng Chuông Minh Thiện*** ngân vang tỉnh đời.

Người biết sống là người đạo đức,

Nhân sinh quan tích cực phổ truyền;

Học theo lời dạy Thánh Hiền,

Phải nào hủ lậu, mối giềng điều nghiên.

Diễm diễm tùy ba thiên vạn lý,

Hà xứ xuân giang vô nguyệt minh?

*Nghĩa là:* Sóng lan muôn dặm dạt dào,

Sông Xuân hỏi có nơi nào không trăng?

Là người sống đạo hằng biết giữ,

Nương trăng về soi chữ Tân Dân;

Trước gìn Minh Đức Tu Thân,

Đời là vô tận, biết phăng Đạo Người.

Có nếm được vị mùi ngọt đắng,

Thì mới tường rõ đặng thế nhân;

Để chuyển khai hóa tinh thần,

Triều dâng bát ngát, ánh trăng chiếu ngời.

Đường vinh nhục, cuộc đời hai lẽ,

Nẻo Trọng, Khinh sự thế đôi điều;

Tránh mồi chung đỉnh gợi khêu,

Sáng không theo Ngụy, rồi chiều theo Ngô.

Nhìn nhân thế ô hô! Bi đát!

Xã hội đang phai nhạt sắc màu;

Muốn xây dựng lại làm sao?

“Tu thân vi bản”, đề cao Đạo Người.

Để sáng tạo sống vui no ấm,

Tỉnh mê người say đắm mê tân;

Hồi tâm cải tạo tinh thần,

Thực Hành Nhơn Đạo bảo thân sống lành.

Đường đời lắm khúc quanh u ám!

Hỡi người tu! Hoài Cảm Thế Nhân;

Xây nguồn sống Thiện, Mỹ, Chân,

Suy kim, nghiệm cổ tinh thần phát huy.

**THI :**

Phát huy đạo lý biết làm người,

Phải tránh đứa mù dắt kẻ đui;

Vẹt đám vô minh, không vướng khổ,

Khai đường từ thiện, mới an vui.

Sống sao lẽ sống, đời ca ngợi,

Tu đáng nhà tu, tiếng rạng mùi;

Ánh sáng từ bi nhìn thẳng tiến,

Dựng xây Thánh Đức gắng tô bồi.

**THẬP THỦ LIÊN HƯỜN**

Đã nói rằng là việc dại khôn,

Sao không sáng tạo được sinh tồn?

Ai khôn, ai dại, ai người trí?

Biết sống không như kẻ mất hồn.

Mất hồn như thể chết chưa chôn,

Thì lại đâu còn nói đến khôn;

Tu học biết tầm nguồn Triết Lý,

Cũng như chìa khóa để khai môn.

Khai môn văn hóa học làm người,

Có mắt thì là khác kẻ đui;

Mặt đẹp soi gương, lau bụi đóng,

Phấn lòng tô điểm sáng, lành, tươi.

Lành, tươi biết giữ nếp Nho Phong,

Nguyên Bản hiểu qua, gợi sống lòng;

Rượu cúc, trà sen vui nếm Đạo,

Lánh vòng nghiệp quả đặng thong dong.

Thong dong đời sống bởi nhờ tu,

Địa ngục trần gian vốn ngục tù,

Điều Thiện tạo gầy, xa khổ lụy!

Đời là cõi tạm, sống bao lâu?

Bao lâu rồi cũng lại hoàn không,

Rạo rực đua tranh, mãi mệt lòng;

Biết sống làm người, đời nhắc mãi,

Cái danh tạc để, tợ vàng ròng.

Vàng ròng so sánh với tâm lành,

Giữ lấy Đạo Người tạo nghĩa danh;

Giàu có cũng rằng cần đạo đức,

Đừng ham chung đỉnh, thứ hôi tanh.

Hôi tanh ai cũng biết và chê,

Thì chớ vướng chi việc vụng về;

Ngọn gió thời gian rồi lại bặt,

Hễ là muốn Giác phải trừ Mê.

Trừ Mê thì phải luyện tu thân,

Có luyện tu thân, mới sửa lần;

Khi biết sửa lần đồng tiến hóa,

Thành người hoàn thiện gọi siêu nhân.

Siêu nhân là biết sống điều lành,

Nhờ có tu hành, trược lóng thanh;

Cay đắng mùi đời khi được nếm,

Mới tường cái khổ của nhơn sanh.

Hỡi chư hiền nam nữ!

Mưa phùn lấm tấm, nắng nhạt hanh hanh. Con người sống trong Triết Lý, chưa hẳn là con người sống mộng, sống mơ, hay sống không thực tế.

Vậy con người có cảm niệm được Triết Lý mới thấy Triết Lý nó giúp cho vấn đề Nhân Sinh, nó làm cho con người tiến bộ. Bởi nhờ cái Triết Lý khai trí sáng suốt hiểu được cái Nguyên Bản để thực hành sống theo lẽ thật.

Vậy đọc sách khen hay là một việc. Biết nắm lấy cái tiêu chuẩn động tác hữu hiệu là một việc nữa. Chư hiền phải thuận nhận Triết Lý khách quan là soi tỏ mọi sự vật, không ràng buộc con người chỉ nhìn chỉ thấy có mình mà thôi. Đó là cái Triết Lý đại chúng.

**BÀI :**

Sông sâu nước chảy cuộn dòng,

Triều dâng bát ngát, đông phong lạnh lùng!

Ngàn lá cổi theo khung thời tiết,

Trăng tròn rồi lại khuyết theo ngày;

Lạ gì chim đậu, chim bay,

Trần ai, ai biết là ai thế nào?

Đời là khổ! Trùm bao mâu thuẩn,

Sao không tầm Nguyên Bản Sinh Tồn?

Mảng lo chủ nghĩa cá nhân,

Nào đâu hay biết mình chôn lấy mình?

Một bản nhạc Hồi Minh Khử Ám,

Biết lắng nghe đượm thắm Tâm Hồn;

Tỉnh say giấc mộng cô đơn,

Mới hay cái mộng độc tôn nguy nàn.

Sống Triết Lý vẹt màn nghiệp quả,

Để tránh điều vay trả luân hồi;

Phải thông cái Đạo Làm Người,

Bừng đôi mắt dậy thấy đời chuyển xoay.

Sống Triết Lý là gầy hạnh phúc,

Đem tinh thần đạo đức thiệt thi;

Không lòng mặc cả, hoài nghi,

Triển khai Nguyên Bản, tinh vi nguồn lành.

Sống Triết Lý xương minh chất lượng,

Không nhìn vào hoạt tượng gọi hay;

Gừng nào gừng lại chẳng cay?

Cá nào, cá lội trên cây bao giờ?

Sống Triết Lý nguồn thơ đúng vận,

Ý phải hay, lời chẳng cợt đùa;

Chanh nào chanh lại chẳng chua?

Người đâu dễ bán, dễ mua hỡi người!

Sống Triết Lý hợp thời cách mạng,

Sửa cái đen lại trắng đẹp xinh;

Bóng nào, bóng chẳng tùy hình?

Tu thì biết Giác, khai minh tâm hồn.

Sống Triết Lý xiển chơn cứu cánh,

Khác hơn trò bối cảnh mê tân;

Chuông nào chuông giọng không ngân?

Người tu biết sống, biết phăng trúng đường,

Đây là những ***Tiếng Chuông Minh Thiện***,

Khi nghe rồi Giác Tiến sống vui;

Trung, Can, Nghĩa, Khí làm người,

Muốn nên chí lớn, học thời Nho Tông.

Đời biến chuyển lắm vòng khổ não!

Là người tu hoài bão ái tha;

Anh em bốn bể một nhà,

Sáng soi Minh Thiện, biết hòa, biết thương.

Muốn vạch con đường hạnh phúc, hay sống còn và muốn vạch con đường giải thoát cho con người, những triết gia cũng như những nhà chơn tu, đều khảo cứu, tìm tòi chân lý để ***Giáo Dục***, ***Xây Dựng*** và ***Sáng Tạo*** với quyết tâm thiện chí. Tất cả đều áp dụng Triết Lý đạo đức hóa con người “***Giác mê khải ngộ***”.

Nầy chư hiền nam nữ!

Có chế ngự được ***Tư Dục*** và ***Bản Ngã***, con người mới sáng suốt, có một định kiến khai hóa tâm hồn nghe theo ***Tiếng Chuông Minh Thiện***, trở về với ***Sự Thật*** và ***Lẽ Phải***.

**THI :**

**TIẾNG** tốt thì ai cũng muốn ưa,

**CHUÔNG** ngân cứu khổ giọng xa đưa;

**MINH** Tâm thấy được, điều hay học,

**THIỆN** Tánh gầy nên, việc xấu chừa.

**TRIẾT** luận Nho Phong thông tác động,

**LÝ** truyền Đạo Pháp biết thêu thùa;

**NGUYÊN** hồi chơn chánh lo tu luyện,

**BẢN** thể đẹp xinh, khá lọc lừa.

**KẾT LUẬN :**

Nhà họa sĩ và người thợ mộc chỉ có thể chỉ dạy người khác về cách vẽ và mực thước, chớ không thể dạy người khác bằng cái mỹ thuật và cái khéo cho được.

Nhà Triết Học và các Thuyết Đạo Gia không thể dạy người khác về phong cách, bút pháp, kỷ xảo nghệ thuật, giáo lý. Việc nầy thuộc về thế giới sống, thuộc về môi trường ***Triết Lý Nguyên Bản*** và với công trình khổ luyện của từng người qui định.

Bần Đạo ý thức đoạn trên đây là để cho chư hiền nam nữ nhận được, thấy được vấn đề Triết Lý rất là quan trọng, liên hệ đến đời sống của con người và Đạo Pháp, mà có những Triết Gia, những Văn Nghệ Sĩ, những Tu Sĩ, Giáo Phẩm đã mang nặng lấy cái nợ Văn Hóa như kiếp tầm trả nợ dâu, cụ thể như Triết Gia Nguyễn Đăng Thục, Đạo Gia Minh Thiện Định Pháp, Văn Nghệ Sĩ trong Minh Đức Học Phái vân vân…đã nặng nợ văn chương, quyết tâm phụng sự cho xã hội, cho nhân sinh vì tiền đồ Tổ Quốc và Đạo Pháp.

Vậy nên, con người tu, hay không tu cũng đều nhận thức được vấn đề Văn Hóa quan trọng là dường nào? Mà ***Triết Lý Nguyên Bản*** diễn tả biết bao nhiêu dữ kiện sống động tinh thần rất linh động, theo nhu cầu Nhân Xã và Tôn Giáo?

Nầy chư hiền nam nữ!

Cờ thì có sách thế, thợ mộc thì có dây mực, người tu thì có giáo lý. Tất cả không thể tự nhiên mà làm được. Mà con người nhờ cái trí sáng suốt mới đặng nguồn Triết Lý và tìm được Nguyên Bản để diễn đạt tư tưởng, tình cảm, kỹ thuật một cách dễ dàng. Tấu xảo và triển khai Chân Lý thực tế, tránh đường quanh quẩn vô minh gò bó.

Chư hiền nam nữ hiểu được ***Triết Lý Nguyên Bản*** là biết được chữ Tu, Tu là gì? Tu để làm chi? Cũng như sống, sống để làm gì? Và làm sao sống? Nhờ nơi Triết Lý diễn đạt rõ ràng, khẳng nhận được sự vật và mọi vấn đề cũng như muốn xây dựng một xã hội đạo đức ngày mai, chư hiền cần tìm hiểu được đường lối ***Nho Tông Chuyển Thế***, ***Nhơn Đạo Thực Hành*** mà vấn đề Tu, Tề là chính yếu cho công cuộc ***Cách Mạng Xã Hội***, sống đời Đạo Lý.

Đề cập đến Triết Lý là phải cảm niệm được Nhân Sinh Quan, mới làm sáng tỏ những dữ kiện ***Nho Tông Chuyển Thế***, ***Nhơn Đạo Thực Hành*** của ***Minh Thiện Đại Đạo***, bằng ***biện chứng pháp***. Chớ không bằng trừu tượng, rờ không đụng, như một số Thuyết Đạo Gia, Triết Gia chỉ diễn đạt siêu hình, chỉ trăng nơi đáy nước, chuốt gọt văn chương cho bóng bẩy.

Vậy ***Tiếng Chuông Minh Thiện*** giọng ngân lên những tiếng chuông hay những hồi chuông cho mọi người nghe, nghe để rồi biết được khử ám hồi minh để giác mê khải ngộ.

**THI :**

Giọng chuông ***Minh Thiện*** giọng cho ngay,

Tiếng dội nghe xa, tỉnh kẻ say;

Khai hóa tinh thần chung sống tạo,

Làm người đừng để thẹn trần ai.

**BÀI :**

Mùa đông gió lạnh lùng sương giáng,

Nhìn vầng mây bãng lãng về chiều;

Trò đời lắm cảnh trớ trêu!

Vật và người lại bao điều đổi thay.

Nguồn Triết Lý hoát khai Nguyên Bản,

Như Thần Đăng soi sáng đường đi;

Nhắm vào dữ kiện thiệt thi,

Đánh tan luận thuyết hoài nghi, mơ hồ.

Minh Thiện Đạo điểm tô thực thể,

Ba quyển kinh Giác Thế Hồi Minh;

Triển khai lẽ sống nhân sinh,

Làm người chỉ rõ sửa mình thành nhân.

Nay Bần Đạo gội ân Thượng Đế,

Giáng tả kinh chỉ lẽ thiệt hư;

***Triết Lý Nguyên Bản*** tựa đề,

Tiếng Chuông Minh Thiện tỉnh mê khách trần.

Hỡi hiếu tôn Tuyết Vân Mặc Khách,

Bước đường tu biết vạch lối đường;

Đem Nho Tông điểm minh xương,

Đạo Làm Người biết biểu dương tinh thần.

Hỡi hiếu tôn Kế An đáng quí,

Nghĩ vì tu chẳng nghĩ vì tiền;

Nghĩ vì đạo lý khai nguyên,

Gát qua danh vọng hão huyền đỉnh chung.

Bần Đạo lấy làm thương cháu lắm,

Nhà họ Trương chỉ nhắm Kế An;

Làm cho rạng tiếng Thiên Ân,

Lưu danh hậu đại, thế nhân truyền lời.

Bần Đạo thấy cuộc đời của cháu,

Nếu lợi danh, muốn tạo khó gì;

Nhưng lòng chẳng nghĩ điều chi,

An thường nếp sống thiệt thi Đạo Trời.

Cháu cũng rõ người đời dạy cháu,

Và cũng như người Đạo dạy qua;

Nào là tranh đấu Quốc Gia,

Nào là hành đạo đều là điêu ngoa.

Cháu đã hiểu việc qua kinh nghiệm,

Để lo tu, hầu chiếm quả công;

Quãy bầu linh dược thẳng xông,

Cứu người cơn bịnh thoát vòng khổ đau.

Cháu cũng biết cẩm bào, hia, mão,

Có được thì một dạo thời gian;

Đâu bằng sứ mạng Thiên ban,

Vì Đời gánh Đạo khai đàng Phật Vương.

Cơ Di Lạc hiểu tường tu tiến,

Biết tìm nơi Phật hiện chẳng xa;

Mặc ai dục vọng ta bà,

Cháu lo chuyển hóa Long Hoa lập đời.

Nay Bần Đạo để lời vắn tắt,

Mừng hiếu tôn tâm đắc khai minh;

Quả công xây đắp định hình,

Nho Tông Chuyển Thế công trình gắng lo.

Làm rạng tiếng thơm tho Minh Thiện,

Làm rạng danh hai tiếng Kế An;

Văn chương thiết thực mở đàng,

Thư Viện kho tàng, Văn Hóa phát huy.

Đây Bần Đạo khen thì Ngọc Phẩm,

Nầy tức tôn suy gẫm Đạo, Đời;

Lòng người nay đổi, mai dời,

Cháu thì cũng rõ, biết thời đối nhơn.

Khen đức tánh cháu sơn màu đẹp,

Nhờ pháp tâm tạo nếp sống lành;

Đối nhơn, xử thế cháu rành,

Biết gầy sự nghiệp gia đình vinh quang.

Về phần Đạo thạo đàng bước tiến,

Đem từ bi phát triển vị tha;

Biết gìn Trung Đạo hành ca,

Cháu dầu nữ giới tài hoa có thừa.

Đây đạo lý ngàn xưa nhắc nhở,

Nầy Tuyết Vân soi tỏ hồn thiêng;

Đem cây bút pháp khai truyền,

Giác Mê người có phục nguyên tinh thần.

Nay Bần Đạo ban ân phận sự,

Cố gắng lo bút thủ đàn tiền;

Hiểu công quả hưởng ân Thiên,

Trên đường chuyển hóa, khai nguyên chí thành.

Vậy hôm nay Bần Đạo đã tả xong vấn đề ***Triết Lý Nguyên Bản***. Đến mùi thời, ngày nhị thập thất sẽ thiết đàn, có ***Thanh Hoa Tiên Nương*** giáng.

Bần Đạo thăng.

**THIỆN ĐỨC ĐÀN**

**(*Sài Gòn*)**

**Mùi thời, ngày 27 tháng 10 năm Kỷ Dậu**

**(06-12-1969)**

**THI :**

**THANH** bạch tâm hồn, sống khỏe thân,

**HOA** thơm Thiện Đức đẹp vô ngần;

**TIÊN** tu Nhơn Đạo gầy an lạc,

**NƯƠNG** bước trần gian thoát não nần.

**LÊ** hiến đáng danh gìn chánh nghĩa,

**THỊ** năng xứng phận gọi hiền nhân;

**QUYẾN** thân hằng nghĩ tình hòa ái,

**GIÁNG** chỉ trò đời hiểu giả chân.

**TIÊN NƯƠNG** – Chào chư Thiên Mạng nam nữ Thánh Hội Minh Thiện Đạo, chào chư hiền đạo tâm tu sĩ, cư sĩ nam nữ.

Mừng hiếu tôn Tuyết Vân Mặc Khách, mừng hiếu nội tức Ngọc Phẩm Tiên.

Hôm nay, Tiên Nương thừa vâng sắc chỉ ***Đức Diêu Trì Kim Mẫu*** giáng đàn tả ***Kinh Tiếng Chuông Minh Thiện*** quyển nhứt.

Vậy chư hiền hãy thành tâm nghe Tiên Nương trần thuyết:

**THI :**

Mây lành mượn lấy giáng đàn tiền,

Nhìn thấy hồng trần dạ chẳng yên;

Người chết nhà tan tình lịm ngắt!

Cây sầu lá thảm cảnh u phiền!

Ngày nay lắm việc gây tàn bạo,

Thời trước ít khi gặp đảo điên;

Cũng bởi người mê sanh thú tánh,

Mạnh đi hiếp yếu khó an nhiên.

**TỰA ĐỀ :**

**SỐNG** chẳng nhơ danh, tiếng để đời,

**THEO** đường đạo đức gắng đua bơi;

**LẼ** hư, việc xấu đừng vương lấy,

**PHẢI** quấy biết phân khá thức thời.

**SỐNG THEO LẼ PHẢI**

Gió lên ríu rít mây lồng cuốn,

Suối chảy ro re nước bọt trào!

Có suy nghiệm những giáo điều về vị tha, về nhẫn nhục đem chỉ dạy cho người phụ nữ ngày xưa, không bao giờ nghĩ đến sự giác ngộ, xây dựng cho người phụ nữ để bước đi tiến bộ xã hội, mà chỉ đẩy xô người phụ nữ vào cái khung khổ phong kiến, cố ý khai thác, hết sức lợi dụng phái yếu đủ điều.

Những nỗi khổ đau, tủi nhục, những cảm tính con người ở nó, chẳng làm cho nam giới dao động, suy nghĩ, ái truất. Thậm chí khi nghịch ý, không ưa thì quát tháo, chửi mắng, đánh đập, khinh thường, khi không còn cần dùng nữa, thì xô đuổi, ruồng bỏ, có thế thôi! Đó là một đối xử khắc nghiệt, phi nhân ấy đã giữ họ chỉ an hưởng sống trong vùng lầy, tối tăm của người phụ nữ gánh chịu khổ đau! Từ vua chúa, quan liêu, cường hào, ác bá vày vò kiếp hoa và đọa đày như tôi đòi, chẳng khác nào con vật giống cái!

Nếu có những bậc mẫu hiền, anh thư biết tạo cho mình sống cuộc đời đạo lý và oai hùng, thì chỉ rất hiếm hoi. Sự thật là thế!

Tại sao người phụ nữ ngày xưa lại chịu khổ đau như thế?

Là vì chế độ phong kiến thời ấy tạo ra sự bức bách, xem vua như Trời, còn quan liêu như cha mẹ của dân, vân vân. Nhờ vậy, trật tự xã hội do bọn vua chúa, quan liêu, sắp đặt mới không bị xáo trộn, hỗn loạn, họ mới được an lành hưởng lạc.

Chư hiền cũng rõ số người thống trị và số cường hào, ác bá thời ấy cũng biết đại đa số phụ nữ đã bị áp bức, bóc lột quá đáng hơn những hạng người cùng đinh, vì hạng người cùng đinh chỉ bóc lột về nhân lực mà thôi. Trong khi đó người phụ nữ đã bị bóc lột nhân lực, mà lại còn bị bóc lột về tình yêu.

Trước khi Tiên Nương dẫn giải vấn đề: ***Sống Theo Lẽ Phải***, Tiên Nương diễn tả sơ qua cuộc đời sống của người phụ nữ ngày xưa để cho chư hiền muội hiện đại nhận thức được vấn đề, để rồi Tiên Nương chỉ dẫn chư hiền nam nữ ***sống theo lẽ phải***.

Hỡi chư hiền muội!

Nói đến ***Sống Theo Lẽ Phải*** tức là có người sống theo lẽ quấy. Thật đúng như vậy!

Có đứng nhìn đời sống của con người hiện đại, nó thể hiện biết bao nhiêu hình thái xấu tốt, nhục vinh, quấy phải, vân vân. Mặc dầu có sinh trưởng rồi cũng tiêu trầm. Nhưng sự vật bao cảnh đời vẫn tiếp tục tồn tại trong sự diễn tiến bất tuyệt. Chư hiền cũng biết, dầu con người muốn hay không, dầu con người còn hay mất, những cảnh đời vẫn sinh hóa và cứ sinh hóa, luân chuyển lưu hành trong dòng thời gian vô tận.

Nầy chư hiền!

Đề cập đến ***Sống Theo Lẽ Phải*** là những tiếng nói đầu môi con người, mà ai cũng biết nói và thường nói. Điều nầy thật là cao đẹp vô cùng và ai cũng đều muốn sống như thế. Điều nầy đã được thật tế của bao đời xác nhận và từ bao giờ, cũng có số người giàu lòng đạo đức muốn thấy được, dầu gặp phải chướng ngại vật, nó cũng vẫn tiến, tùy theo mực độ mau hay chậm.

***Sống Theo Lẽ Phải*** với chân lý hiển nhiên được phổ biến nhứt là các Triết Đạo Gia có cảm niệm về *Nhơn Đạo Thực Hành*.

Có ôn cố lại cổ kim, chư hiền không lạ gì với những chế độ dã man nô lệ, hiếp bức, bất công của xã hội.

Chư hiền cũng thấy và chứng thật sự kiện thời nay khác với thời xưa rất xa. Với sự dồn ép khổ đau, quá sức chịu đựng của con người mà chư hiền muội có số người cùng hứng chịu. Nên rồi con người không để chịu khuất phục dưới những gót sắt phi nhân phũ phàng quyền sống của mình, không để cho lũ ngụy tà, cường hào, ác bá, cậy thế lực, quyền uy chà đạp lên Nhân Vị mình. Nên rồi sự phản ứng của con người, mà trong đó có số phụ nữ cùng quyết tâm tranh đấu để giành lại sự Tự Do và Quyền Sống.

Để nhìn vào thực chất sự tồn tại.

Để nhìn qua qui luật tiến hóa.

Chư hiền nhận thấy những động lực nào là chính yếu chi phối sự sống con người?

Cái động lực chính yếu đó là sự cần sống của con người. Sống là *tồn tại* và *tiến bộ*.

Muốn *tồn tại* và *tiến bộ* không phải là việc dễ dàng như ai cũng nói được, mà chư hiền cũng nhìn thấy biết bao nhiêu trở lực cần phải vượt qua. Trở lực ấy là thiên nhiên và xã hội.

Hỡi chư hiền!

Để lấy sự khách quan nhận xét, thấy được sự thật của mọi sự vật mà Tiên Nương chỉ cho chư hiền rõ biết: sự cần sống của con người, mà con người đã và đang đấu tranh thiên nhiên, để đem lại sự sản xuất dồi dào, đấu tranh xã hội để đem lại sự sống được bình đẳng, tự do, hạnh phúc.

Trông cho mau sáng hết đêm,

Trông cho bể lặng, trời êm yên lòng.

Chư hiền có ngụ ý câu ca dao nầy nó hàm ý điều hòa giữa thiên nhiên và xã hội, mong chiến tranh mau chấm dứt, sống lại cảnh thanh bình. Nhứt là người Đạo thường cầu nguyện, vân vân. Ngày đêm không ngớt lo âu và những *Triết Đạo Gia* phổ biến về đạo lý để giác ngộ người mê biết ***Sống Theo Lẽ Phải***.

Hỡi chư hiền!

Nếu chưa giải quyết được những bất công của xã hội, chưa nâng cao xã hội lên mức kỷ nghệ để cơ giới hóa nông nghiệp tổ chức theo hợp lý và khoa học hơn, chưa đạo đức hóa được con người cuồng vọng, khát máu, phi nhân, khi một xã hội vẫn còn chứa chấp tồn tại những tệ đoan phi nhơn đạo, thì bảo sao không rối loạn, mà hễ còn rối loạn thì dầu cho mưa thuận gió hòa cũng không sao đem lại sự bảo đảm cho con người, nhứt là hạng nông dân cần cù chất phác được ấm no, được tự do, được vui sống.

Như thế, chư hiền nam nữ nói riêng, con người nói chung, nếu có nhìn cuộc sống, không thể nhìn bằng thụ động, bi quan, chán nản và cũng không nhìn bằng cặp mắt cá nhân riêng rẻ, tách biệt ra khỏi những tập đoàn đông người làm nên động lực chính yếu của lịch sử, mà người phụ nữ phải thấy sự sống còn của giới mình và chung cho dân tộc.

Tiên Nương nhìn qua mặt cá nhân, có số người vì thiếu tinh thần tranh đấu, bởi bất mãn, nên sinh ra tiêu cực, phó mặc cuộc đời, đành nhượng bước, chịu đầu hàng, để rồi chịu ôm ấp khổ đau, chết trong thất bại, mà cũng chẳng thiếu chi những kẻ chỉ biết có mình sống đời ích kỷ, nào là trà dư, tửu hậu, đa thê, thừa thải của tiền!

Thế nên chư hiền nam nữ là những người Đạo, những bậc chơn tu phải nhìn thấy để rồi đem cái giáo lý *Đạo Làm Người* để phổ biến sâu rộng vào quảng đại quần chúng, hầu có giác hóa Tâm Hồn biết ***Sống Theo Lẽ Phải***.

**BÀI :**

Đời là cõi tạm ra chi,

Có, không suy gẫm ích gì mà ham?

Người sao lại túi tham không đáy,

Có dư rồi, còn lại muốn thêm;

Sao không nhìn lại quanh thềm,

Bao nhiêu kẻ khổ, bao đêm ngậm sầu!

Trò dâu bể do đâu tiếp nối?

Do sinh hoạt xã hội gây phiền;

Chẳng phải dâu bể thiên nhiên,

Vì bao triều đại, lợi quyền chấp tranh.

Bởi lẽ ấy, sống lành lẽ phải,

Đều mờ đi, đều lại gạt qua;

Thảm thay một số đàn bà,

Thiệt thòi ôm ấp, xót xa cõi lòng.

Đây lẽ phải Nho Tông Chuyển Thế,

Mở con đường thực tế sống vui;

Mỗi người biết sống làm người,

Khai thông tư tưởng sống đời ấm no.

Nếu được sự Tự Do Dân Chủ,

Có đổi mới, thay cũ hạp thời;

Biết đem đạo lý tài bồi,

Kẻ Mê được Giác, xây đời vui ca.

Sống Lẽ Phải biết qua Nhân, Nghĩa,

Trước sửa mình, sau sẽ đối nhơn;

Không điều so thiệt, tính hơn,

Cũng không lợi dụng xảo ngôn gạt người.

Có nếm được cái mùi đạo đức,

Thì mới tường trong đục trắng đen;

Mới tường cao thượng thấp hèn,

Mới tường vinh nhục, chê khen để hành.

Có nếm được hương lành phước thiện,

Chị cùng em xúc tiến thiệt thi;

Sẵn đường Minh Thiện bước đi,

Ra tay dìu dắt nữ nhi tu hành.

Hỡi nữ phái biết gìn trách nhiệm,

Trước hãy lo kiểm điểm lại mình;

Để rồi xác nhận Nhân Sinh,

Sinh hoạt xã hội thực hành vị tha.

Nhiều phương diện hiểu qua hành động,

Văn Hóa gìn khai phóng lối đi;

Làm cho Dân Trí phát huy,

Quốc Gia mạnh tiến kịp thì ngoại bang.

Về Giáo Dục mở đàng phát triển,

Khắp nơi nơi, xúc tiến rộng sâu;

Hạ tầng cơ sở làm đầu,

Chương trình hợp với nhu cầu hiện sinh.

Về Kinh Tế biết gìn độc lập,

Tạo điều hòa xuất nhập hiểu qua;

Được người, gìn cái lợi Ta,

Kinh Tế độc lập, Quốc Gia phú cường.

Nếu để bị nhiễu nhương mai một,

Lệ thuộc rồi, như mọt ăn cây;

Hãy nhìn Nhựt, Đức, Đông, Tây,

Chiến tranh tàn phá, ngày nay phú cường.

Về Xã Hội phải tường cải tạo,

Để phục hồi Nhơn Đạo nhà Nam;

Thuần phong mỹ tục phóng tầm,

Tỉnh mê em chị lỗi lầm hồi tâm.

Cùng biết nghĩ gieo mầm từ thiện,

Đem tình thương phát triển vị tha;

Về phần sinh hoạt điều hòa,

Đỡ nâng mọi mặt, gần xa giúp vùa.

Như nắng hạn gặp mưa mát mẻ,

Từ cỏ cây hình thể con người;

Có gì bằng cảnh sống vui,

Điểm tô Quốc Túy, rạng ngời nữ lưu.

Nếu còn vướng ao tù lục tặc,

Mê văn minh, vật chất không buông;

Khó mong thoát cảnh đoạn trường,

Tái tê phải chịu, khổ buồn phải cam.

Có biết vậy phóng tầm Giác Tiến,

Đánh thức nhau phục thiện dựng xây;

Điều gì lỗi, biết sửa sai,

Nữ lưu sáng đẹp, ngày mai sống lành.

Dụng đạo lý xây thành hạnh phúc,

Sống chung lo nổ lực thi tài;

Nhìn về sự sống tương lai,

Đem son phấn Đạo miệt mài điểm tô.

Còn phải nghĩ tiền đồ Dân Tộc,

Còn phải lo Tổ Quốc vinh quang;

Góp phần làm đẹp giang san,

Vai trò phụ nữ đảm đang gánh gồng.

Vậy mới đáng quần hồng nước Việt,

Vậy mới rằng hiểu biết như ai;

Biết sánh phụ nữ nước ngoài,

Cũng không để kém bước rày tu mi.

Hiểu lẽ sống thực thi tự quyết,

Đừng để cho chịu thiệt hơn người;

Hãy nhìn em chị ngược xuôi,

Dắt dìu nhau tạo sống vui cuộc đời.

**THI :**

Cuộc đời đạo lý biết khai minh,

Ý thức sống chung lấp bất bình;

Mở rộng đường đi xây thế hệ,

Tâm hồn sáng suốt tạo quanh vinh.

Bóng tùy hình,

Biết bảo sinh;

Đạo đức gìn.

Gìn câu Tứ Đức với Tam Tùng,

Đừng tưởng rằng xưa chẳng nấu nung;

Đừng có cực đoan rồi đánh đổ,

Nó là mẫu đạo đẹp thuần chân.

Lấy tinh thần,

Để hoán tân;

Đạo vi nhân.

Nhân nghĩa quí thay! Đối chị em,

Cũng như mưa nắng phải nhờ rèm;

Sống còn tiến bộ cùng chung thủy,

Lá tốt thì là cũng tốt nem.

Dạ chớ lem,

Phải thường xem;

Tránh siểm dèm.

Dèm pha chớ học việc tầm thường,

Trinh nữ soi hình sáng tợ gương;

Học Đạo tu thân nêu tiếng tốt,

Làm cho đẹp mặt gái hiền lương.

Tỉnh mộng trường,

Vẹt ngút sương;

Lánh đoạn trường.

Trường thi đạo đức chọn tài hoa,

Tu biết chánh theo, lánh ngụy tà;

Đời cũng hiểu người ai thiệt giả,

***Sống Theo Lẽ Phải*** rạng quần thoa.

---o0o---

**ĐƯỜNG TU**

**(*Điệu Hoàng Điểu Qui Sào*)**

Một cụm mây nhiều cụm mây,

Trôi đi lững đững, gió đùa tan ánh sáng soi cùng.

Bước bền bước, chung đồng chung,

Đường tu cứu cánh, Bác Ái Từ Bi khai hóa thung dung.

Tỉnh sớm tỉnh, xa lao lung,

Giải mối oan khiên vui sống, giữ tâm trung.

Lo tu tránh cảnh não nùng!

Đời xem ẩn khúc bão bùng, biết lấy Thiện trừ hung.

Rõ đỉnh chung, chớ nấu nung,

Sống theo con đường Đạo, biết học Trung Dung.

Đời như sóng vỗ bập bùng!!

Nương chiều, nương bước, nương tùng.

Đồng tình lo cứu khổ, Nhơn Đạo nguồn vui biết khuếch sung.

Thiệt thi Lẽ Phải Sống Chung.

**THI :**

Chung nhau đồng tiến, lánh sông mê,

Rõ được đường tu thoát não nề!

Nghiệp quả đừng gây thông đạo lý,

***Sống Theo Lẽ Phải***, rạng danh đề.

**PHÚ (Lối Thi):**

Gió cuốn bụi phù hoa,

Trăng soi đường chánh pháp.

Đời hỗn độn, cảnh mưa sa, nắng táp,

Xã hội nhìn phức tạp luống bi ai;

Dòng ngược xuôi, xuôi ngược mãi vần xoay,

Đời ai chắc rằng ai là khỏi khổ?

Kìa nắng ấm sưởi lòng cơn bão tố,

Rằng nữ lưu! Sĩ hổ biết đừng mang;

Nhìn thời xưa bao liệt nữ dọc ngang,

Tung kiếm bạc phá tan xiềng nô lệ.

Cũng nêu tiếng Tề Gia và Xử Thế,

Như Hằng Nga ngạo nghễ với trần gian;

Như tiếng ca hòa nhịp sống cung đàn,

Nay phụ nữ, há để mang phiền não?

Kìa đạo đức! Hãy mượn trừ tàn bạo,

Là biết đem sáng tạo mối tình thương;

Đừng sống theo những kẻ bất lương,

Vì tiền bạc lại xem thường trinh tiết.

Nầy phụ nữ! Hãy tỏ ra hiểu biết,

Lẽ nhục vinh phân biệt sự sống còn;

Bồng bột chi một lúc, mà xác phải hao mòn?

Hãy bảo trọng tâm hồn, màu thanh bạch.

Hiểu Nhân Phẩm và biết gìn Nhân Phẩm,

Sự Tu Thân hãy tô thắm thanh cao;

Đừng thay lê, đổi lý, lại buôn đào,

Hỡi phụ nữ! Mượn gương trau giá ngọc.

Biết tu học, Nhơn Đạo gìn tu học,

Khác nào như ngọn gió lốc mây đen;

Khác nào như đi đêm tối nhờ đèn,

Là Giác Tiến sống vui men đạo đức.

Hương ngào ngạt biết vun bồi cội phúc,

Sống ngày nay, hãy biết được ngày mai;

Muối mặn thì gừng cũng lại chất cay,

Có tu mới biết tỉnh say mê ngủ.

Nhân sinh tự cổ, thùy vô tử,

Lưu thủ đan tâm chiếu hản thanh.

**NGHĨA LÀ:**

Người tự xưa ai không chết? Hãy nhìn,

Để lại tấm lòng son, sử xanh bia tạc.

Là phụ nữ! Cũng rõ điều Thiện Ác,

Túi thơ thần dõng dạc đọc ngâm lên;

Tỉnh khách trần, đạo đức chớ lãng quên,

Giọng chuông Thánh ngân lên Minh Thiện.

Chiều ác lặn, tiếng công phu gió quyện,

Vẳng xa đưa như khêu gợi mối tâm tình;

Nhơn Đạo Thực Hành tầm chơn lý phá vô minh

Đời gió bụi! Đạo xương minh cứu cánh.

Khúc bi đát! Nhìn mùa Đông giá lạnh,

Giấc cô miên ôm ấp cảnh buồn than!

Đam mê chi? Tự chác khổ phũ phàng!

Rồi lại trách sao tấm thân vô phúc?

Ai cũng biết: hai bến trong và đục,

Thì phải tìm chọn được gởi thân mình;

Đừng để sa vào cạm bẫy Ái Tình,

Đó là biết xa những điều ngang trái.

Vậy đừng sống như vườn hoang cỏ dại,

Mà ***Sống Theo Lẽ Phải*** của lương tâm;

Cũng ví như tóc huyền đẹp cài trâm,

Như vậy mới gọi là biết tầm Hạnh Phúc.

Đời phụ nữ phần đông sống trong khổ cực,

Sung sướng thì sự thực rất hiếm hoi;

Vì mưu sinh lăn lóc chốn chợ đời,

Nhìn xã hội hỏi bao người nâng đỡ?

Trướng Hồ vắng, vui chi cùng chàng Sở,

Khỏi e lòng, khỏi vướng khổ tình mang;

Hỡi nữ nhi! Đừng sống mộng kê tàn,

Tình cát lũy, mối tào khang phai nhạt!

Đáy sông ngó, khôn lường dò cho chắc,

Đời nhìn qua muôn mặt trớ trêu thay!

Còn lòng người, khó hiểu được vắn hay dài?

Hỡi nữ nhi! Gắng miệt mài đạo đức.

Đường tu thấy rộng xa để bước,

Tránh chông gai, tránh mưu chước tà thần;

Ánh Đạo vàng sáng chiếu Mỹ, Thiện, Chân,

Không vì bã mê tân, vương dâu bể.

Người tu biết trau dồi Tâm, Trí, Huệ,

Cùng chị em xây một thế hệ ngày mai;

Cùng đắp xây nguồn hạnh phúc lâu dài,

Đừng có để cho xã hội gây tang tóc!!!

Là gái đẹp chẳng lầm, say thuốc độc,

Cũng không vương lấy nọc ong bướm châm vào;

Khép buồng Trinh, gài kín cửa má đào,

Thường tô điểm gìn đẹp màu Hạnh Đức.

Đời là khổ gây nhiều điều phiền phức,

Vui và buồn, sướng với cực khôn lường;

Chúa xuân đâu có trở lại với má hường,

Đường tu biết nghe ***Tiếng Chuông Minh Thiện***

Kìa lá rũ, trong màn đêm gió quyện,

Đời nữ nhi phải Giác Tiến Đạo Làm Người;

Không sống mơ, không sống với trận cười,

Mà kẻ dốt và người đui phó mặc!

Thấy bóng nguyệt đêm thanh soi vằn vặt,

Ánh ngàn sao chiếu xuống mặt sông Ngân;

Dường gợi theo hồn cô lữ phong trần,

Âm thầm sống kiếp hồng nhan bạc phận!

Kìa lẽ phải, biết giữ gìn soi sáng,

Mặc cho người giàu đổi bạn sang ngang;

Đạo lý tìm để chế ngự sự phũ phàng!

Đường tu thấy để vẹt màn nghiệp chướng.

Người biết sống không bao giờ xu hướng,

Giữ lập trường, gìn tư tưởng Nho Phong;

Nghèo không than, chỉ sợ đóng bợn lòng,

Đời khinh rẻ, rằng: quần hồng lãng mạn.

Ai cũng biết mỗi người đều có số mạng,

Nếu không làm, sao có đặng hàm nhai;

Không có trí khôn, sao tỉnh được mê say,

***Sống theo lẽ phải*** là dựng gầy Nhơn Đạo.

**THI :**

Nhơn Đạo đắp xây cội Sống Lành,

Làm người phải học thuyết tồn sanh;

Cừu hờn bởi Lợi gây nên nỗi,

Giết hại vì Danh chác phải đành.

Xuôi ngược dòng Đời cam khổ lụy!

An vui cảnh Đạo mới nhàn thanh;

Có gì thắc mắc tu là khó,

Cách Mạng Bản Thân gắng chí thành.

**THI :**

**TIẾNG** lòng đạo đức thốt lời ra,

**CHUÔNG** giọng ngân lên giải bất hòa;

**MINH** Đức trau giồi soi lý chánh,

**THIỆN** Từ bồi đắp diệt tâm tà.

**SỐNG** chung ý thức gầy nâng nước,

**THEO** bước hệ truyền sửa Đạo nhà;

**LẼ** quấy biết chừa không hổ phận,

**PHẢI** làm sao đặng rạng quần thoa.

Điểm sắc hoa.

**KẾT LUẬN :**

Muốn thành phụ nữ mới phải ***Sống Theo Lẽ Phải***.

Muốn tạo Gia Đình mới phải ***Sống Theo Lẽ Phải***.

Muốn xây Xã Hội mới phải ***Sống Theo Lẽ Phải***.

Muốn dựng Quốc Gia mới phải ***Sống Theo Lẽ Phải***.

Hỡi chư hiền muội các giới!

***Sống Theo Lẽ Phải*** là biết Sống Lòng Nhơn Đạo.

***Sống Theo Lẽ Phải*** là nhận chân nguồn vui của cuộc đời mình.

Thế nên, chư hiền muội dầu Đời hay Đạo phải làm sao có được Nhân Tâm Mới, một Phẩm Cách Mới.

Cái mới của mọi sự vật đều do trong cái cũ mà ra. Nếu chư hiền muội nhận được cái mới đạo đức hóa con người nói chung và nữ giới nói riêng thì cái mới đó mới làm cho mọi người biết ***Sống Theo Lẽ Phải***.

Để minh xác cái mới lợi và hại.

Chư hiền muội cũng thấy được có cái mới chứa đầy cặn bã của hiện tình xã hội, cái mới đó nó hướng dẫn đa số phụ nữ, thanh thiếu nữ lâm vào đường sa đọa!

Cái mới của một thứ văn minh đầu độc nầy là do ngoại nhập vào, như phim ảnh, sách báo, lối ăn mặc vân vân. Toàn là những hình ảnh, văn hóa khiêu dâm, trộm cướp bắn giết nhau.

Vậy thử hỏi, những sự việc đó đã và đang diễn ra trước mắt hằng ngày, bảo sao số tuổi trẻ gái, trai, số phụ nữ hiếu kỳ dục vọng không bị lôi cuốn, không hấp thụ, bởi cái thú tính nông nổi, cực đoan, rằng: tự do, bình quyền và giải phóng!!!

Hỡi chư hiền muội các giới!

Nếu không sớm kịp thời ngăn chận, Tiên Nương e cho rồi đây xã hội ngày mai còn gây thêm nhiều tại hại đổ tàn nữa là khác.

Vậy ai phải chịu cái trách nhiệm nầy?

Cái trách nhiệm mà trước kia các bậc tiền nhân để lại một di sản phong phú cao quí, với một nền Văn Hiến trên bốn ngàn năm lịch sử.

Cái trách nhiệm trước Quốc Gia, Dân Tộc?

Thật đáng buồn thay!

Thật đáng thương thay!

Điều nầy Tiên Nương cũng ngậm ngùi cảm xót cho số phụ nữ hiện sinh sống trong thời loạn, mà Tiên Nương đã chỉ dẫn chư hiền muội Đạo và Đời thấy được vấn đề ***Sống Theo Lẽ Phải***.

Vậy đứng trước viễn tượng bi đát nầy, chư hiền muội phải thấy cái trách nhiệm nầy để nhận lấy sự quan trọng của nó, là do nữ giới không luận là Phú Hào, Trí Thức, Lao Động. Mà là trách nhiệm chung của người phụ nữ phải thấy xa, phải hiểu rộng, không khoáng trắng cho chánh quyền trong khi nan giải, không đặt cho học đường phải lo.

Sự Giáo Dục có được từ trong gia đình của mỗi gia đình cộng lại, để tạo nên một bộ mặt mới về Giáo Dục Xã Hội. Trước tiên, chư hiền muội cũng thấy được hai chữ “*Tu Thân*” trong đường lối Nhơn Đạo Thực Hành của Thánh Hội Minh Thiện Đạo, mà chư hiền muội tâm niệm được câu: Chánh Kỷ Hóa Nhơn của Đức Khổng Tử. Câu: Tự Giác Nhi Giác Tha của Đức Phật Thích Ca đã chỉ dạy.

Hỡi chư hiền muội!

Đời không có gì mà chư hiền muội mặc cả! Chư hiền muội phải mạnh dạn tranh đấu với bản thân mình, tranh đấu với xã hội, với giữa người và người, giữa quốc gia nầy với quốc gia khác.

Để chi?

Để cải tạo lại quyền sống của giới mình.

Để phục hồi cái truyền thống ngàn xưa.

Để tiến bộ kịp theo các nước văn minh tốt đẹp.

Vậy Giáo Dục là căn bản chính yếu là một trọng tâm tác động tinh thần, chỉ cho nữ giới thấy ánh sáng của một chân trời mới, mà người phụ nữ cố gắng tập đoàn gầy nên một “Thế Hệ Sống” ngày mai. Chư hiền muội phải thuận nhận Văn Hóa Đạo Đức là ngọn đuốc Thần rọi đường đi đến cảnh thanh lạc, sống yên, sống trong Công Bằng, Nhơn Đạo.

Bất mãn làm chi cái thế tình,

Không người sống nhục, biết ai vinh?

Có hư mới biết gầy nên việc,

Kẻ hiểu trọng mình, lánh việc khinh.

Khinh, trọng biết tu, trọng chọn gìn,

Con người ai cũng muốn tồn sinh;

***Sống theo lẽ phải*** làm điều thiện,

Ấy mới là khôn, dựng điển hình.

**BÀI :**

Sóng gợn nước bởi dông gió thổi,

Người biết tu mở cõi lòng sầu;

Cuộc đời lắm cảnh bể dâu!

Hiểu qua biến loạn hồi đầu khai tâm.

Khai Tâm huệ biết tầm chánh pháp,

Hỡi nữ lưu hiệp lấp trầm luân;

Rèn trau Tứ Đức, Tam Tùng,

Biết thương yêu nước, đạp tung xích xiềng.

Ai là đáng nữ hiền thời cổ?

Biết vì câu rạng rỡ Tông môn;

Nuôi con cho đến lớn khôn,

Lo cho con đặng thành nhơn, thành tài.

Ai xứng đáng là tay nữ liệt?

Học thời xưa mài miệt kiếm cung;

Thương Dân, cứu Nước vẫy vùng,

Mài gươm trí tuệ diệt phường xâm lăng.

Nay Tiên Nương hồng ân gội hưởng,

Giáng tả kinh, định hướng chỉ bày;

***Sống theo lẽ phải*** dựng gầy,

***Tiếng Chuông Minh Thiện*** nghe rày tĩnh tâm.

Nầy hiếu tôn Tuyết Vân Mặc Khách,

Trên đường tu biết vạch lối đi;

Triển khai sống Đạo hợp thì,

Nho Tông phóng thước, thực thi sửa đời.

Công quả cao biết thời gầy tạo,

Tiên Nương khen hai cháu Phẩm, An;

Đường tu bước thẳng thanh nhàn,

Phước Trời ban hưởng trần gian hội nầy.

Đời hai cháu nếm cay, ngậm đắng!

Cũng sống vui, cũng đặng thơm danh;

Nhờ chưng biết lẽ tu hành,

Đáp đền hiếu đạo, nguồn lành đắp xây.

Có gian khổ mới gầy sống Đạo,

Được Phật Trời ủy lạo hồng ân;

Gìn lòng bồi bổ Đức Nhân,

Danh lành Ngọc Phẩm, Kế An để đời.

Là biết giữ Đạo Trời hành hóa,

Và Đạo Người cũng đã thiệt thi;

Đối nhơn, xử thế gắng ghi,

Làm gương tiêu biểu tu mi, nữ hiền.

**THI :**

Hiền lương rèn luyện chí kiên trì,

Học Đạo Thánh truyền sớm thức tri;

Nhủ bạn đồng hành trên bước tiến,

***Sống Theo Lẽ Phải*** lấp đồi suy.

Vậy phần Tiên Nương đã tả xong vấn đề: ***Sống Theo Lẽ Phải***. Mùi thời ngày sơ cửu có ***Thanh Pháp Chơn Tiên*** giáng tả vấn đề: ***Giáo Dục Đạo Đức***.

Tiên Nương xin kiếu.

**THIỆN ĐỨC ĐÀN**

**(*Sài Gòn*)**

**Mùi thời, Mùng 9 tháng 11 năm Kỷ Dậu**

**(17-12-1969)**

**THI :**

**THANH** bạch gìn lòng sống khỏe thân,

**PHÁP** môn trau luyện khá chuyên cần;

**CHƠN** thành đức tính khai nguồn thiện,

**TIÊN** diệu tâm cơ độ khách trần.

**NGUYỄN** Khuyến nêu danh soi ngọc bản,

**VĂN** Chương xiển hóa tỉnh nguyên nhân;

**CẦN** tu hưởng lạc gầy âm chất,

**GIÁNG** chỉ đường đi lánh não nần.

Lão chào chư Thiên Mạng nam nữ Thánh Hội Minh Thiện Đạo, chào chư hiền đẳng đẳng.

Mừng hiếu ngoại tôn Kế An, hiếu tôn tức Ngọc Phẩm.

Hôm nay, Lão giáng đàn tả kinh ***Tiếng Chuông Minh Thiện quyển nhứt***. Vậy chư hiền khá thành tâm hộ đàn.

**THI :**

Thế sự đấu tranh cảnh hãi hùng!

Nhìn qua khách tục vướng lao lung;

Cửa nhà hư sập mang sầu hận!

Dân chúng khổ đau chác não nùng!

Bác ái thực thi gầy sống Đạo,

Từ bi thể hiện tỉnh người hung;

Đường tu thẳng bước xa dâu bể,

Ấy mới an vui, phước gội nhuần.

**TỰA ĐỀ :**

**GIÁO** pháp phổ thông tỉnh khách trần,

**DỤC** thành nhân bản học Tân Dân;

**ĐẠO** Làm Người biết lo cầu tiến,

**ĐỨC** trí giồi trau gắng chí cần.

**GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC**

Con người sống trong đói rét, khổ đau! Luôn luôn vươn lên kêu gào đòi hỏi hạnh phúc, kêu đòi sống đời lý tưởng tốt đẹp. Điều nầy hẳn nhiên là sự thật. Thế mà con người vẫn chịu cô lạnh ôm ấp những thắc mắc, những u buồn, những phũ phàng bị chế độ bạo tàn vùi xuống vũng lầy hôi tanh, những ao tù ô nhục!!! Bao nhiêu thực trạng ấy thường kêu gào Nhân Đạo, đòi hỏi Công Bằng, kêu gào có sự thay đổi để giải cứu những nạn nhân vô phúc đáng thương, đáng kính ấy có một lối thoát sống còn hạnh phúc.

Sở dĩ có những hoàn cảnh xã hội còn nhiều sinh hoạt bẩn thỉu đối với con người, tinh thần tả thực, phê phán rất là cần thiết, mà Giáo Dục là vấn đề trọng yếu đối với con người, đối với gia đình, xã hội và quốc gia.

Vậy Giáo Dục là gì?

Là dạy dỗ, là hướng dẫn, là xây dựng từ nhỏ đến lớn, nam lẫn nữ trở thành con người lành mạnh, đắc lực cho bản thân, cho gia đình, cho quốc gia và xã hội.

Còn Đạo Đức là gì?

Là một lối sống hiện có, theo một lý tưởng là sống hợp theo lẽ phải, biết phân biệt thiện ác, biết giữ cái giá trị đời sống của con người.

Vậy ***Giáo Dục Đạo Đức*** là dạy dỗ con người sống thực theo lý tưởng, hợp với lẽ phải.

Một khi đề cập đến hai chữ Giáo Dục chư hiền nam nữ xác định các vai trò Giáo Dục và Giáo Huấn có mối liên hệ giữa hai ngành.

Giáo Huấn với cả phương pháp và kỹ thuật của ngành nầy chỉ có nhiệm vụ dạy các môn học ghi ở trong chương trình.

Còn Giáo Dục thì Lão đã dẫn giải trên, giữa hai ngành bồi bổ cho nhau, liên quan mật thiết với nhau, không còn tách biệt, mà Giáo Dục thường bao gồm cả các giáo huấn.

Bởi Giáo Dục hướng dẫn Giáo Huấn và Giáo Huấn là một phần không thể tách rời của Giáo Dục.

Hỡi chư hiền nam nữ!

Tại sao phải nói đến ***Giáo Dục Đạo Đức***?

Điều nầy, sự chứng thực với bao nhiêu dữ kiện sinh hoạt bịnh hoạn, thoát hóa của xã hội gây nên những điều phức tạp đời sống con người, chư hiền nam nữ cũng thấy rõ.

Vì vậy, vấn đề Giáo Dục, đối với Tôn Giáo rất cần thiết sự phát triển sâu rộng vào quảng đại nhân sinh trên môi trường Đạo Đức. Mà chư hiền phải ý thức được hình thái, sinh hoạt từ tinh thần lẫn vật chất, xuyên qua xã hội để chư hiền có một đường lối, một chương trình, một phương pháp thích ứng với sự Giáo Dục, hướng dẫn lương sinh sống với cuộc đời thanh lạc.

Muốn cho sự Giáo Dục được hiệu quả, chư hiền phải nhìn thấy chỉ có một hoàn cảnh Giáo Dục. Nhưng nó gồm có ba hoàn cảnh khác nhau. Ba hoàn cảnh đó là:

1. Hoàn cảnh Gia đình.
2. Hoàn cảnh Học Đường.
3. Hoàn cảnh Xã Hội.

Ba hoàn cảnh nầy có tốt đẹp, thì hoàn cảnh Giáo Dục mới tốt đẹp. Bằng ngược lại, ba hoàn cảnh nầy xấu, thì hoàn cảnh Giáo Dục sẽ xấu và gây tai hại.

Nói đến Giáo Dục nào phải chỉ nhắm và nói hay chỉ nghĩ tới Học Đường và cách dạy dỗ của Học Đường mà thôi. Mà phải nói đến toàn bộ hoàn cảnh Giáo Dục. Chư hiền cũng nên hiểu: tách Giáo Huấn khỏi Giáo Dục, tách Học Đường khỏi Gia Đình, Xã Hội. Cũng như tách Tôn Giáo khỏi Nhân Sinh là một sự sai lầm rất lớn, mà có thể nói là phản lại Giáo Dục là khác.

Nói đến Giáo Dục, con người thường hay có quan niệm với sự đào tạo phần trí óc, mà nhẹ về phần thể xác của con người, dầu lớn hay nhỏ, đó là cái khuyết điểm.

Chư hiền cũng hiểu: Con người có sáng suốt khôn ngoan là nhờ có được tinh thần tráng kiện, tương lai của con người nhứt là trẻ em thanh thiếu niên muốn cho được lành mạnh, tốt đẹp, thành người, con người nói chung và riêng phần những thành phần còn trẻ cần hãy võ trang thân thể, để có một sức khỏe dồi dào, thiếu điều kiện nầy tức là khó mà thành công được.

Muốn làm sáng tỏ nền ***Giáo Dục Đạo Đức***, chư hiền phải lấy những kinh nghiệm giáo dục thoái hóa, đầu độc, chậm tiến, lỗi thời xuyên qua thời phong kiến, thực dân, đế quốc, chỉ nhắm vào sự đào tạo số người để phục vụ thống trị.

Còn đối với ngày nay, trải qua bao nhiêu triều đại, chư hiền thấy được nền Giáo Dục có sự đáp ứng lại đứng đắn hay không? Chư hiền hãy nhìn vào thực trạng xã hội thì biết được. Nếu chư hiền lấy khách quan để nhận xét thì thấy không hơn gì ngày xưa. Bởi sự tổ chức quá rườm rà, lượm thượm, chương trình còn lỏng lẻo, việc điều hành quản lý chưa được chu toàn, cán bộ giáo dục thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu sáng kiến, nặng về cách từ chương.

Vì vậy nên chưa khái niệm một sắc thái mới, chưa phổ biến rộng rãi một nền Giáo Dục Mới hợp với hoàn cảnh hiện trạng.

**THI :**

Giáo Dục thời qua khác với nay,

Cả hai nhìn lại luống châu mày!

Đường mòn, lối cũ còn tùng dấu,

Bước tiến làm sao kịp nước ngoài.

Hỡi chư hiền nam nữ!

Một nước mà có được một nền Giáo Dục Khoa Học Đạo Đức, tức là: người Dân được khôn, Nước được phú cường.

Vì vậy đối với Gia Đình sự Giáo Dục rất cần trước khi nói đến Quốc Gia, Xã Hội. Thế nên, làm cha mẹ phải thấy trách nhiệm của mình đối với con.

Vậy chư hiền hãy lưu ý câu sách Hán Thư như vầy: “*Hoàng kim mãn doanh, bất như giáo tử nhứt kinh, tứ tử thiên kim, bất như giáo tử nhứt nghệ. Chí lạc mạc như đọc thư, chí yếu mạc như giáo tử*”.

Nghĩa là: Có vàng đầy rương chẳng quí bằng dạy con học một kinh sách, cho con ngàn vàng, chẳng bằng dạy con biết làm một nghề. Rất vui chẳng gì bằng đọc sách, rất cần thiết chẳng gì bằng dạy con.

Cũng như câu sau đây:

“*Phụ mẫu dưỡng kỳ tử nhi bất giáo, thị bất ái kỳ tử giã. Tuy giáo nhi bất nghiêm, thị diệc bất ái kỳ tử ngã.*

*Phụ mẫu giáo nhi bất học, thị tử bất ái kỳ thân ngã. Tuy học nhi bất cần, thị diệc bất ái kỳ thân ngã. Thị cố dưỡng tử tất giáo, giáo tắc tất nghiêm, nghiêm tắc tất cần, cần tắt tất thành. Học tắc thứ nhân chi tử vi công khanh, bất học tắc công khanh chí tử vi thứ nhân*”.

Nghĩa là: Cha mẹ nuôi con mà chẳng dạy, ấy là chẳng yêu con. Được cha mẹ dạy mà chẳng học, đó là con chẳng yêu mình. Dầu có học mà con chẳng siêng năng, cũng là chẳng yêu mình. Vậy nên, nuôi con hẳn phải dạy, dạy thì phải nghiêm, nghiêm thì phải siêng, siêng thì phải thành. Có học thì con nhà dân thường cũng làm nên công khanh, không học thì con nhà công khanh cũng làm người dân thường.

Như vậy, bổn phận làm cha mẹ đối với con phải làm sao cho con mình trở thành người. Muốn cho con mình trở thành người, cha mẹ phải biết chọn điều nào xét thấy cần để hướng dẫn nó đi, dạy cho nó biết bổn phận của nó đối với bản thân nó, đối với gia đình, đối với xã hội và Tổ Quốc. Đó là những điều cần thiết.

**THI :**

Trai có dạy thì lớn mới khôn,

Gái không có dạy, lố lăng đồn;

Cành dâu phải uốn từ khi nhỏ,

Bằng chẳng thì như ốc mượn hồn.

Giáo Dục con,

Được thành nhơn;

Hiểu sống còn.

**PHÚ (Lối Thi)**

Cây mọc nơi đất xấu,

Bông trái thường nở chậm,

Người gặp ở cảnh nghèo,

Cơm áo khó đủ đầy.

Con người sống, dầu trai hay là gái,

Nhỏ hay lớn, ai cũng lại muốn khôn;

Cũng muốn sao được danh vọng, sinh tồn,

Và tiến bộ, xiển chơn nguồn Hạnh Phúc.

Làm cha mẹ phải đặt thành Giáo Dục,

Dạy trẻ con nghiêm khắc với bản thân;

Thường rèn trau trí óc được khôn ngoan,

Biết Hiếu Để, biết Kính Vâng cha mẹ.

Dạy con chớ gian tham lòng ô uế!

Tránh những điều tồi tệ hại Luân Thường;

Làm sao cho phong hóa được minh xương.

Mà biết giữ lấy môi trường Đạo Đức.

Dạy con, chớ nói xấu người khi vắng mặt,

Không để lòng thù hận vặt một ai;

Biết khoan hồng tha thứ kẻ lầm sai,

Điều mình muốn, đừng làm người phật ý.

Dạy con biết thương yêu người khổ lụy!

Nâng đỡ người ngã quỵ giữa vệ đàng;

Giúp người không được may mắn, gian nan!

Biết mở rộng lòng nhân, gìn khiêm tốn.

Dạy con biết sống trong thời hỗn độn!

Sớt chia nhau bao khốn đốn lầm than!

Dạy cho con biết yêu nòi giống và giang san,

Hiểu trách vụ để góp phần cứu Nước.

Vậy Giáo Dục phải rành tay phóng thước,

Khác giáo điều nhìn mẫu mực khô khan;

Dạy cho con trên thực tiễn khang trang,

Dạy con biết Vi Nhân và Biết Sống.

Đó là việc cao cả cần tác động,

Dạy cháu con biết tự trọng nhìn xa;

Không đam mê theo cuồng vọng ta bà,

Sống vô nghĩa theo ngụy tà tàn bạo!

Dạy con biết thuyết Luân Hồi Quả Báo,

Để cho con biết gầy tạo điều lành;

Không làm điều ô nhục chác nhơ danh,

Sống ý nghĩa, nhớ nguồn gốc mình hằng giữ.

Dạy con biết sống cuộc đời tự chủ,

Gìn nghĩa nhân biết đối xử với đời;

Dạy cho con biết được Đạo làm người,

Hiểu Đạo Đức biết nghe lời Giáo Dục.

Dạy con biết, đừng sống theo hình thức,

Trong bức tường ô nhục nó bao vây;

Biết nhận điều quấy phải và vạy ngay,

Đâu Chánh Nghĩa và đâu là Phi Chánh Nghĩa?

Dạy con biết đem giống lành gieo tỉa,

Biết sống cho kẻ khác tức có mình;

Đó là rành sự giáo dục bảo sinh,

Giàu nghị lực, quên mình vì đại thể.

Dạy con thấy cuộc tang thương dâu bể!

Chỉ cho con biết được lẽ tu hành;

Đừng chạy theo bả danh lợi hôi tanh,

Giữ phẩm cách, không hạ mình lòn cúi.

Việc Giáo Dục phải đâu một ngày, một buổi,

Trách nhiệm gìn thường đeo đuổi không lơi;

Dạy cho con về phần Đạo và Đời,

Biết kềm chế, hướng đi theo lẽ phải.

Việc Giáo Dục gia đình nặng phần cha mẹ,

Đào tạo nên đứa trẻ trở thành nhơn;

Là vấn đề gây hạnh phúc cho con,

Là huấn luyện nó có một tâm hồn lành mạnh.

Dạy con biết vượt qua khó khăn trong hoàn cảnh.

Cái chết xem là việc không thể tránh, đối với con người.

Cũng như nghèo không cho là nhục mà vẫn an vui.

Đem nghị lực để làm người biết sống.

Vậy Giáo Dục là một vấn đề quan trọng,

Không để cho thụ động và chạy theo đuôi;

Phải vạch ra phương pháp dạy cho hạp thời,

Để hướng dẫn đi đến nơi, đến chốn.

Làm cha mẹ phải thấy điều hư đốn,

Để dạy con tránh thương tổn gia đình;

Dạy cho con mọi việc được trưởng thành,

Là biết tạo nếp sống lành cho con cháu.

Chỉ dạy trẻ không làm điều bất hảo,

Biết sống cho phải Đạo đối với Đời;

Tứ đổ tường, đừng học tập việc ăn chơi,

Rồi gặp phải sống cuộc đời hư hỏng.

Có Giáo Dục con mới không xuẩn động,

Làm mẹ cha phải biết đóng vai tuồng;

Trước dạy con, cha mẹ phải làm gương,

Có như vậy, thì con mới thường lưu ý,

Người hằng ví: đứa trẻ như con khỉ,

Với đức tính hay bắt chước làm theo;

Như đất bùn đặt chơn xuống dính dấu đeo,

Bởi lẽ ấy, cha mẹ phải đều nên chú ý.

Vậy lời nói và cũng như cử chỉ,

Của mẹ cha con chú ý lắng tai;

Không có gì bằng một sự mỉa mai,

Dạy con chớ bạc bài rồi thì mê đổ bác.

Cũng như dạy con đừng gây điều tội ác,

Mà mẹ cha lại sanh sát bất nhân!

Như dạy con phải giữ tánh thuần chân,

Mà cha mẹ lại lường cân tráo đấu.

Như một việc buồn cười và áo não!

Thường bàn qua xứ sở và giống nòi;

Trái lại, tạo gây cơ sở ở nước người,

Khi gặp việc bỏ xứ rồi xuất ngoại.

Đó những việc chư hiền đều rõ thấy,

Kinh nghiệm qua, để hoán cải tinh thần;

Để mở đường giáo dục Thiện, Mỹ, Chân,

Cho con cháu được thành nhân và tiến bộ.

Hỡi chư hiền nam nữ!

Muốn giáo dục con, cha mẹ đừng làm cho con có cảm giác không tốt, cũng như mình đang thực hành câu: “*Làm những gì tao nói đừng làm những gì tao làm*”. Chư hiền cũng nhận được, không bài học nào, điều gì dễ nhớ bằng cho con mình thấy những điều gì mình muốn dạy nó, đã được chính mình thi hành cho nó thấy trước mắt. Điều cụ thể nhứt là: Làm cha mẹ phải tạo một bầu không khí êm ấm, hòa thuận, vui vẻ trong gia đình, để cho con mình thấy gia đình là nơi nó tìm thấy sự an lạc và tình thương. Giả sử, nếu có một sự phiền phức nào đó, đi đến sự cải vả, thì nên để khi vắng mặt con, hay trong giấc ngủ của chúng nó.

Bởi tại sao thế?

Là vì đứa con khi nhìn thấy cha mẹ mình cải vả, rầy rà mãi, thì con mình sẽ giảm bớt đi lòng kính mến đối với cha mẹ. Vì tâm hồn thơ ngây của con mình, tưởng rằng: Cha mình như bậc Thánh Hiền, như một vị Vua Chúa đầy quyền uy và nó cũng tưởng mẹ nó như một bậc mẫu hiền đầy lòng nhân ái cao đẹp.

Như vậy, sự cải vả mắng chưởi nhau, đánh đập nhau, thì sẽ làm sụp đổ cái ấn tượng tốt đẹp của nó đối với cha mẹ nó, nó cảm thấy cha nó bớt đi quyền uy, mẹ nó không còn là bà hiền mẫu như nó hằng nghĩ đến.

Vậy làm cha mẹ phải giữ cho con lòng kính mến đối với cha và sự thương yêu đối với mẹ. Bởi thế, không một ai có thể phủ nhận quyền uy và tình thương. Và hai yếu tố cần thiết để khuất phục con người.

Còn phần dạy con, cha mẹ phải biết mỗi tâm tánh của mỗi đứa con mà áp dụng một lối giáo dục riêng.

Hỡi chư hiền nam nữ!

Muốn cho con mình được nên người.

Muốn cho con mình được tiến bộ.

Muốn cho con mình được xã hội trọng dụng.

Làm cha mẹ cũng nên đặc vấn đề ***Giáo Dục Đạo Đức*** trên căn bản Nhân Sinh, làm người biết sống. Giáo Dục không nên đặt sự gò bó đóng khung, mà phải biết áp dụng, uyển chuyển theo sự hành động của con mình.

Vậy làm cha mẹ cũng nên mở rộng tự do hoạt động cho con mình. Mặc dầu biết trường đời qua nhiều cạm bẫy chông gai, nhiều sự mâu thuẩn tai hại. Làm cha mẹ cũng không nên nói là để cho đời dạy nó. Mà cha mẹ phải can thiệp khi cần can thiệp cho phải việc và đúng lúc, để hướng dẫn kịp thời cho con mình khỏi sa vào con đường hắc ám, hư hèn, tội lỗi.

Nói đến Giáo Dục là phải nghĩ đến sự trừng trị, mà không phải trừng trị theo người đời hằng nói: “*Thương con cho roi, cho vọt*”. Trừng trị đây không phải bằng những trận đòn bằng roi bằng đấm đá, để cho con nó sợ, mà không dám làm điều sai quấy.

Vậy có ý thức được sự Giáo Dục là gợi lên những ý niệm về Đạo Đức là dùng những phương pháp giáo dục tác động tinh thần. Phải cố tránh những gì gây sự đau đớn về thể xác trong cách giáo dục mà làm cha mẹ phải thấy được nó là ngoại lệ.

Nói đến trừng trị là nhắm gây cho con mình một cảm giác nặng nề một sự e dè lo sợ, làm cho con mình biết nghĩ đến việc sẽ làm để tránh điều sai quấy, tội lỗi và tai hại. Trừng trị bằng lời nói khiển trách nghiêm nghị, có lúc giải thích bằng sự ôn tồn để cảm hóa nó, trước mặt nhiều người hoặc đóng cửa dạy riêng sẽ có được hiểu quả hơn là cho roi, cho vọt.

Đây cũng là điều nên cần lưu ý, mà cha mẹ phải biết dùng phương pháp khích lệ con mình, để gây cho nó một sự phấn khởi trong việc làm, trong nguồn vui đời sống của nó.

Muốn khích lệ nó, không có điều gì hơn là làm cho nó để ý đến việc mà mình muốn cho nó làm, để cho nó để ý, việc mà mình muốn cho nó làm là mình đã biết vấn đề đó cũng cần hỏi nó và cũng cần có sự luận đáp bàn bạc giữa mình và nó để cho nó nhận xét xác đáng tỏ ra am hiểu được vấn đề.

Vậy phương pháp khích lệ, cần có sự ban thưởng khen ngợi và đặt cho nó việc làm có tính cách tin cậy nó từ việc nhỏ đến việc lớn.

**KỆ :**

Giáo Dục đường Đạo Đức,

Mở rộng sâu tiềm thức;

Xây dựng được thành nhân,

Sống vui nguồn hạnh phúc.

**THI :**

Đêm về bóng tối phủ đường đi,

Cảnh vật nhìn qua chẳng thấy gì;

Tiếng vạt ăn khuya kêu não nuột!

Đạo người sống động ngó đồi suy!

Chuông chùa khải ngộ lo tu tỉnh,

Cửa Đạo giác mê biết giới trì;

Ngảnh lại trò đời bao thảm trạng!!

Khai tâm Giáo Dục lấp sầu bi.

**BÀI :**

Nắng vàng ánh dọi bao la,

Rừng thiêng lá rụng, cá sa bãi gành.

Người ở thế tử sanh khó đoán,

Bởi vì chưng số mạng do Thiên;

Sống trong thời buổi kim tiền,

Sao không nghĩ đến mối giềng Tiền Nhân?

Hiểu lẽ sống tinh thần nung nấu,

Giữ Nho Phong mở dấu khai nguyên;

Đem nhân nghĩa biết gieo truyền,

Học sao như được Thánh Hiền mới hay.

Vậy Giáo Dục, biết xây nền tảng,

Tạo con người biết đặng thành người;

Tu bồi Đạo Đức sáng tươi,

Mở mang trí tuệ, cuộc đời thanh an.

Kìa đời biến! Trăm đàng khổ sở!!

Hỏi ai người nặng nợ quốc dân?

Hỏi ai biết trọng tinh thần?

Thực thi cứu cánh giải nàn lương sinh.

Muốn được vậy, hãy nhìn Giáo Dục,

Hướng về đường Đạo Đức Nhân Sinh;

Từ cá nhân đến gia đình,

Rộng ra xã hội, định hình Tân Dân.

Biết Giáo Dục tu thân làm gốc,

Dạy cho người giải độc đam mê;

Thoát ra bối cảnh não nề!

Tinh thần phóng khoáng, giác mê sai lầm.

Người cầu tiến biết tầm sự lý,

Mở rộng đường vong kỷ, vị tha;

Diệt lần, để dứt lòng tà,

Trở nên hoàn thiện, bắt đà khai nguyên.

Kìa thế sự đảo điên tang tóc!!

Bởi đam mê mất gốc Đạo Nhân;

Làm cho lủng đoạn tinh thần,

Quên đường đạo lý, mê tân vướng vào.

Vì lẽ ấy tổn hao khí sắc,

Làm lương tri động tác vô minh;

Hãy bừng mắt dậy để nhìn,

Nghe chuông Minh Thiện, mộng Huỳnh tỉnh say.

Đây Giáo Dục rộng khai đạo đức,

Dạy cho người biết được tu Nhân;

Diệt lần chủ nghĩa cá nhân,

Sáng soi Minh Đức Tân Dân hình thành.

Đây Giáo Dục: Thực hành Nhơn Đạo,

Dẹp những điều bất hảo phi nhân;

Triển khai xã hội canh tân,

Hướng về Đạo Lý, Nghĩa Nhân tài bồi.

Đây Giáo Dục phục hồi Nhân Bản,

Bởi Tánh, Tâm lủng đoạn quá nhiều;

Khác nào nhang đốt bị nêu,

Biết tu thân biết sửa điều lầm sai.

Đây Giáo Dục hoát khai tư tưởng,

Để cho người khỏi vướng vô minh;

Đường tu Nhơn Đạo biết gìn,

Đại Đồng, Nhân Nghĩa, Bảo Sinh thực hành.

Đây Giáo Dục tầm thanh khử trược,

Dạy cho người biết được Trọng Khinh;

Sống theo Đạo Đức xương minh,

Để cho đời biết Hòa Bình Sống Chung.

Đây Giáo Dục phục hưng Văn Hóa,

Dạy cho người thức giả sai lầm;

Biết nhìn Chánh Nghĩa phóng tầm,

Đừng nên bán rẻ lương tâm của mình.

Đây Giáo Dục định hình sinh hoạt,

Đừng để cho đổ nát Nhơn Luân;

Phục hồi mỹ tục, phong thuần,

Tinh thần cải tạo, cáo chung mê loàn.

Đây Giáo Dục tinh thần Cách Mạng,

Dạy con người vong bản hồi đầu;

Mưu sâu thì họa cũng sâu!

Sống lòng đất mẹ mới hầu người khôn.

Hiểu tự tồn,

Gọi quốc hồn;

Dựng Đạo Nhơn.

**THẬP THỦ LIÊN HƯỜN**

Khúc nhạc sầu Đông gợi khách trần,

Đường tu muốn tiến phủi đai cân;

Gập ghình hoạn lộ nhìn xa tránh,

Trơ trẽn hư danh biết chớ gần.

Khóc hận bao người mơ ảo ảnh,

Đau buồn lắm kẻ vướng mê tân;

Nguồn vui đạo đức là hằng sống,

Chí thiện giồi trau ấy mới cần.

Cần học cái hay: nghĩ đến người,

Biết gìn điều thiện tợ hoa tươi;

Trăng soi bước Đạo nhìn quang đãng,

Gió thổi bến mê lấp ngậm ngùi!!

Tư tưởng rèn trau gìn trí huệ,

Pháp Môn khai hóa tạo an vui;

Thuyền từ lướt sóng tay lèo lái,

Nhờ thạo hướng đi được đến nơi.

Đến nơi lạc cảnh hưởng an lành,

Lẽ phải hành vi tạc nghĩa danh;

Nhận được sai lầm Mê hóa Giác,

Hiểu thông chân lý Trược hườn Thanh.

Hương lòng đượm thắm nhờ tô điểm,

Đạo Pháp hoằng dương khéo vận hành;

Ngoảnh lại tuồng đời cơn ấm lạnh,

Chi bằng biết sống tấm chân thành.

Thành nhân ai cũng muốn người khen,

Ngược lại, vì chưng tánh thấp hèn;

Mến Đạo tu chơn càng khoái sảng,

Gần đời thấy hại chớ đua chen.

Cúc già tàn úa như sông lạnh,

Trí mọn bấp bênh tợ bóng đen;

Thấp thoáng thiều quang, đêm tắt lịm,

Giàu nghèo biết sống cũng rồi quen.

Quen bước đường tu giải mạch sầu!

Nhìn đời bao kẻ áo lìa bâu!!

Cơm chan nước mắt lòng tê tái!!

Nhà mượn mái hiên sống dãi dầu!

Người luống bàng hoàng lo cảnh khổ,

Gà thường dáo dát sợ diều hâu;

Đau thương ai nỡ đan tay ác,

Cá bởi ham mồi, cá mắc câu.

Câu kết tình thương mới sống còn,

Nghe lời Giáo Dục tạc lòng son;

Nền nhân bồi đắp, hung thành thiện,

Sự thế lá lay, méo sửa tròn.

Xây dựng tinh thần vui đạo đức,

Mộng mơ vật chất nhọc tâm hồn;

Bến mê là chốn vùi thân khổ!

Thực tế làm người ấy Pháp Môn.

Pháp Môn thường chuyển giác người mê,

Thạo ngã tầm tu biết trở về;

Chuốc chen từ bi khai vị Đạo,

Mở lòng bác ái gợi hồn quê.

Sầu riêng mây bạc trôi theo gió,

Vui thú nước trong chảy dọc khe;

Ngắm cảnh vườn tiên hoa cỏ đẹp,

Sống lành gầy tạo, khỏi đời chê.

Đời chê những kẻ sống phi nhân,

Nghe tiếng chuông ngân tỉnh mộng trần;

Vong kỷ vị tha, đừng nghĩ lợi,

Thương người mến Đạo, quản gì thân?

Thực hành nhơn nghĩa gầy thanh lạc,

Rèn luyện pháp tâm tránh não nần;

Gởi gấm chân thành cho đại thể,

Tinh thần Tôn Giáo biết canh tân.

Canh tân những việc phản trào lưu,

Là biết khai tâm giải hận thù;

Giác dục làm người xây thế hệ,

Triển khai đạo lý chỉ đường tu.

Ngọc lồng cỏ đẹp soi vườn uyển,

Nước thắm hoa tươi ánh nguyệt thu;

Êm dịu nguồn thơ ngâm giác hóa,

Gợi lòng son sắt, lánh Diêm Phù.

Diêm Phù dấn bước khổ cho thân,

Mê mễnh đỉnh chung vướng nghiệp trần;

Kiếm pháp trui rèn trừ dục vọng,

Thần đăng chiếu rọi vẹt mê tân.

Đờn lên Nhơn Đạo gầy sinh động,

Khai hóa Nho Tông tỉnh thế nhân;

Mở lối đường ngay dìu khách tục,

Phục nguyên truyền thống điểm giang san.

**KHAI HÓA TÂM HỒN**

**(Lối Văn Động Đình Hồ)**

**I. ĐIỆU THÁI CỰC:**

Giọt mưa dứt, Thu tàn lá cỗi,



Ngọn gió đưa, tiết đổi Đông về.

Khách trần lặn lội sông mê,

**HƯ VÔ**

Càng say đắm lắm! Càng tê tái lòng!!

Miếu xưa, tường đóng rêu phong,

Ve sầu tức cảnh núi sông đắm chìm.

Thiệt



Hư

**THÁI CỰC**

Xấu

Tốt

Thế thường suy cổ, nghiệm kim,

Cái hay biết học để tìm sống vui.

Biết làm người!

**II. ĐIỆU LƯỠNG NGHI:**

Dòng ngược, xuôi,



Đạo rõ mùi;

**TAM GIÁO**

Tu cầu tiến.

Thế gian lắm cảnh khóc cười!

Oái oăm thường diễn kẻ vui, người buồn.

Bánh nào bánh lại có xương?

Mấy đời Đế Quốc mà thương dân nghèo?

Hùm, beo,

**LƯỠNG NGHI**



Lang, sói;

Chuột, cheo.

Có con thì chạy, có con leo,

Thú ăn thịt thú, trớ trêu trò đời.

Người sao đành đoạn giết người?

**III. ĐIỆU TỨ TƯỢNG:**

Rèn lòng đạo đức giồi,

Như hoa sắc xinh tươi.

Đói lòng tần tảo ngược, xuôi,

Làm sao để sống cuộc đời ấm no.

Ai ai cũng muốn tự do,

Thương người, lấy Đạo dẹp trò bất công.



Sống, tránh não nùng!

**TỨ TƯỢNG**

Tu, tránh dị đồng;

Đi, tránh gai chông.

Tình nhà, nợ nước nặng lòng,

Người là ai đó? Sao không bảo tồn?

Biết lo Khai Hóa Tâm Hồn,

Còn Trời, còn Đất, vẫn còn núi sông.

Gió lay cành liễu uốn,

Sóng vỗ nước bờ tuông.

**IV. ĐIỆU BÁT QUÁI:**



Khai Trí, khai tâm, khai Đạo,

khai thông, khai đường,

Khai nước, khai nguồn, khai thế,

**CỬU**

**LƯU**

khai kỷ cương;

Khai chí thiện, khai nghĩa nhân,

khai thái bường.

Người tu giữ vững lập trường,

Nho Tông Chuyển Thế mở đường vị tha.

Đời thường xen lộn chánh tà,

Đạo thì phải rõ Phật, Ma khỏi lầm.



Vinh, nhục tường thông, giác ngộ tĩnh tâm,

**BÁT**

**QUÁI**

Khổ, vui tìm lấy, bồi đức, diệt tham;

Hư, nên biết chọn, Giáo Dục phóng tầm.

Ra tay quét bụi cát lầm,

Dạy nhau đạo lý, gieo mầm Nghĩa Nhân.

Ra tay cứu khổ cứu nàn,

***Tiếng Chuông Minh Thiện*** ngân vang tỉnh đời.

Sống biết thức thời!

**V. ĐIỆU TAM TÀI:**



Giáo Dục tài bồi,

**TỨ THỜI**

Đạo Đức trau giồi;

Tinh Thần chuyển hóa.

Ai người mẫn thế, ưu thời?

Dựng xây thế hệ sống đời Thuấn, Nghiêu.

Gió chiều nhẹ thổi hiu hiu,

Gợi lòng khách tục bắt kiều Tân Dân.



Biết tu thân,

**TAM TÀI**

Hiểu tu nhân;

Rõ tu chân.

Nho Tông cách mạng tinh thần,

Dạy người biết sống, Đạo Nhân dựng gầy.

Dạy người xa lánh tà tây,

Dạy người hiểu được tương lai cuộc đời.

Yêu dân, mến nước,

Khai hóa tâm hồn.

**VI. ĐIỆU NGŨ HÀNH:**



Đời là khổ! Phải làm sao diệt khổ?

**BÁT TIẾT**

Người còn mê sớm giác ngộ sinh tồn?

Làm sáng Đạo, hiểu được lẽ vi nhơn.

Rõ câu: biến dịch tuần hườn,

Châu nhi phục thỉ, Tân Ngươn dựng gầy.

Men Thần giải độc cuồng say,

Không để nước ngoài thống trị xâm lăng.



Tạo: sống động Công Bằng,

**NGŨ HẰNG**

Tạo: thế hệ Tân Dân;

Tạo: Tự Quyết Vinh Quang.

Có ai chẳng muốn giàu sang?

Giàu sang nhơ bẩn, giàu sang làm gì?

Đời khi!

**VII. ĐIỆU CỬU THIÊN:**



Cách vật,

**LƯỠNG KHÍ**

Trí tri;

Hành vi

Khải ngộ!

Nhìn qua Phong Hóa suy đồi,

Văn Minh chi lắm, gây thì tệ đoan.

Vọng tâm ngoại giới phũ phàng!

Là người Đạo biết vẹt màn vô minh.

Diệt dục gìn Tâm Pháp,

**CỬU**

**THIÊN**



Chánh Nghĩa hoằng sinh,

Diệt tánh tham, tật xấu,

Giáo Dục Đạo Đức

Rèn trau giữ tấm chơn thành,

Nấu nung ý chí, nguồn lành phát huy.

Người tu biết giữ giới trì,

Người đời phải biết đắc thì nhân tâm.

Sửa chữa sai lầm,

Bể trần khổ khỏi lâm;

Lo giải thoát!

**VIII. ĐIỆU THẬP ĐIỆN DIÊM CUNG:**



Cầm đuốc đi, bước thẳng đường tu,

chẳng lo sụp hố sâu.

Ái nhân giữ thương đời biến khổ,

**THẬP**

**NHỊ**

quyết tâm gầy Nhơn Đạo.

Ấy gọi tu, làm phải, giúp người,

trong cơn đời hỗn độn!

Thương nhau trong lúc đói lòng,

Giúp nhau chia sớt, mở vòng trái oan!

Sống vui đạo đức khang trang,

Dắt dìu nhau bước lên đàng vinh quang.



Đức trọng giữ khai minh,

biết tạo xây nguồn sống.

**THẬP ĐIỆN**

**DIÊM CUNG**

Tài cao gìn thi thố,

đem Giáo Dục quần sinh.

Đuốc Thần soi lối quang minh,

Gọi nhau bước thẳng bảo sinh, an lành.

Đời vì hai chữ Lợi Danh,

Gây nên thù nghịch, càng nhìn thảm thay!

Tỉnh giấc say!

**IX. NGƯ:**



Dòng sông chảy,

Nước nhấp nhô;

**TAM BỬU**

Kẻ đặt nò,

Người chài lưới.

Sống nghề hạ bạc tự do,

Còn hơn kẻ sống đóng trò hư danh.

Ai thương bằng mình thương mình?

Sống theo con nước phỉ tình dọc ngang.

Ngắm giang san,

**TAM BỬU**



Cảnh phũ phàng!

Mở lối thoát.

Bể khơi nước chảy rộng dài,

Nhìn trăng vơi bóng, nhìn mây lửng lờ!

Mơ chi mối lợi,

Rồi làm khổ người;

Hãy biết lẽ đồng sanh.

**X. TIỀU:**

Tay rìu quen nếp sống,

**NGŨ HÀNH**



Chẳng ham đường danh vọng;

Nhìn suối chảy, chim kêu.

Hiểu đời sống chẳng đánh liều,

Đốn cây làm củi nhờ rìu nuôi thân.

Biết mượn rìu đốn phi nhân,

Khác hơn kẻ bán Lương Tâm cho người.

Dẫu gặp bước ngược, xuôi.

Sống gìn câu tiết tháo.

Là người phải biết thương người,

Đáp lời sông núi, xây đời tự do.

Đường đi khúc khuỷu, bước dò,

Rảnh rang đọc lấy vần thơ giải sầu!

Đạo Người học gọi nhau,

Nho Tông Chuyển Thế.

**KẾT LUẬN :**

Đuốc Thần soi thấy lối,

Giáo Dục biết khai tâm.

Chư hiền có nhìn rộng về đời, trước những trạng thái khổ đau trước những sự sinh hoạt đồi trụy, dơ bẩn! Chư hiền mới nhận được những nguyên nhân gây ra tất cả đều có lý của nó. Theo luận cứ bảo thủ, chủ quan nông cạn của số người phản tiến hóa, phản đạo đức.

Là người Đạo có nhiệt tâm đối với truyền thống dân tộc, đối với sự nghiệp tiền nhân, đối với Đại Đạo chư hiền chớ vội bi quan trước cảnh huống xã hội suy đồi, mà chư hiền lại cố định, cho rằng: Con người không còn biết gì về đạo lý nữa rồi! Con người đã quên cội, quên nguồn!

Với sự nhận xét nầy, là vì chư hiền cũng như đa số người đều cảm thấy cái xã hội hiện tình rách nát và dơ bẩn.

Sự thật như thế! Nhưng khi chư hiền nam nữ trí thức đạo tâm, cũng như những học giả thiện chí đều có lòng ưu ái về đời, không lẽ chư hiền quên trách nhiệm giáo dân vi thiện, khử ám hồi minh, giác mê chuyển hóa?

Lão cũng biết chư hiền có một số bất mãn thế tình, rồi đâm ra tiêu cực. Như vậy là chư hiền gián tiếp đầu hàng trước mọi dữ kiện đốn hèn, mà để cho số người phi nhân đạo gây nên điều không đẹp, không lành cho xã hội.

Vậy chư hiền nam nữ, ý thức được lời Lão, chư hiền hãy hướng về ***Giáo Dục Đạo Đức*** để xây dựng, để giác hóa con người thoát ra khỏi mê hồn trận.

Chư hiền cũng cần biết, muốn cho nền Giáo Dục được tốt đẹp, Giáo Dục phải có một căn bản rộng rãi, phải biết phát triển các phương tiện, phải biết gạt bỏ lối giáo dục của thời phong kiến, đế quốc, thực dân. Điều Lão nhắc lại là chư hiền phải giàu sáng kiến và đầy đủ tinh thần trách nhiệm để đáp ứng lại hiện tình, đừng cho rằng khó, đừng đổ trút cho thời cuộc, mà chư hiền thấy được Tôn Giáo đối với vấn đề Giáo Dục không kém phần quan trọng.

**BÀI :**

Trên đường, gió lốc bụi bay,

Bao người vướng cảnh đọa đày sầu bi!!

Xe nào có chạy đi dưới nước?

Thuyền cũng không chèo được trên bờ;

Cuộc trần phủ áng sương mờ,

Nhìn về sinh hoạt như tơ rối nùi.

Bởi thế ấy bao người sa đọa!

Trên bước đường nghiệt quả vướng chân;

Làm cho lủng đoạn nền nhân,

Gây nên tệ trạng, tinh thần long lay!

Kìa thế sự càng ngày tệ hại,

Con người xa lẽ phải, chánh chân;

Lao mình vào bể mê tân,

Quên đường đạo đức vi nhân sống lành.

Lão nay được đắc thành Tiên vị,

Nhờ tiền căn biết nghĩ thương đời;

“Tinh Thần Cách Mạng” trau giồi,

Biết câu niệm Phật vì đời khổ đau!

“Thiên Địa Hội” đề cao tranh đấu,

Chống bạo tàn, hoài bão vị tha;

Quyết tâm diệt lũ mị tà,

Chẳng may Lão lại bị sa vào tù!

Bao cảnh khổ, ôm sầu uất hận!

Bọn thực dân tàn nhẫn vô lương!

Khảo tra đánh đập mọi đường,

Đày ra côn đảo, rồi vương bịnh tình!

Lão biết phải bỏ mình nên trối,

Cùng anh em tiếp nối đấu tranh;

Để dân no ấm an lành,

Đuổi quân xâm lược, để giành tự do.

Nay được siêu, Lão nhờ Quan Thánh,

Cầu xin nên thọ lãnh Chơn Tiên;

Chiếu theo tiền kiếp sắc truyền,

***Tiếng Chuông Minh Thiện*** tiếp liền kinh ban.

Lão mừng bấy Kế An, Ngọc Phẩm,

Hai cháu lo tô thắm Đạo Trời;

Quả công ngày tháng chẳng lơi,

Cho nên hưởng được cuộc đời sống vui.

**KỆ :**

Đề Giáo Dục Đạo Đức,

Chuông Minh Thiện đánh thức;

Người nghe được giác mê,

Cùng nhau xây hạnh phúc.

**THI :**

**TIẾNG** tốt gìn trau đáng phẩm hiền,

**CHUÔNG** ngân chuyển thế biết khai nguyên;

**MINH** chân Đại Đạo truyền hòa ái,

**THIỆN** chí người tu giải khổ phiền.

**GIÁO** hóa triển khai rèn đức độ,

**DỤC** trần lìa bỏ luyện tâm thiền;

**ĐẠO** là đường sáng nhìn soi bước,

**ĐỨC** chánh vị tha gắng phổ truyền.

Vậy hôm nay Lão đã tả xong vấn đề: ***Giáo Dục Đạo Đức***, chư phận sự khá thành tâm, Mùi thời ngày nhị thập bát tới đây có ***Ngọc Diệu Tiên Nương*** giáng tả vấn đề: ***Hồi Giác Khai Minh***.

Lão xin kiếu.

**THIỆN ĐỨC ĐÀN**

**(*Sài Gòn*)**

**Mùi thời, Ngày 28 tháng 11 năm Kỷ Dậu**

**(05-01-1970)**

**THI :**

**NGỌC** quí đẹp xinh bởi khéo gìn,

**DIỆU** tâm nhờ luyện được quang minh;

**TIÊN** nhân biết Đạo thường vì thế,

**NƯƠNG** tử yêu đời chẳng nghĩ mình.

**PHẠM** quỉ lành tay, khai thiện lạc,

**THỊ** thiền bối cảnh sửa nghiêng chinh;

**QUYỂN** kinh tu học càng tinh tiến,

**GIÁNG** phước hiền lương vẹn chí thành.

Tiên Nương chào chư Thiên Mạng nam nữ Thánh Hội Minh Thiện Đạo, chào chư phận sự Thông Thiên Đài và đẳng đẳng chư hiền đạo tâm.

Mừng hiếu tôn Tuyết Vân Mặc Khách, quí tôn tức Ngọc Phẩm, cùng các cháu đẳng đẳng!

Hôm nay, Tiên Nương vâng lịnh ***Diêu Trì Cung*** giáng tả kinh ***Tiếng Chuông Minh Thiện quyển nhứt***. Vậy chư Thiên Mạng nam nữ khá thành tâm nghe Tiên Nương tả vấn đề: ***Hồi Giác Khai Minh***.

Sáng soi lẽ Đạo,

Hoằng pháp lợi sanh;

Tất cả chí thành,

Dựng xây thiện hảo.

**THI :**

Sương rơi thấm bụi tiết Đông phong,

Nhắn nhủ nữ lưu cởi mở lòng;

Sống biết làm người nêu tiếng tốt,

Tu cho đáng phận rạng quần hồng.

Đừng mê vật dục sa hầm hố,

Chớ vướng truy hoan chác não nồng!

“Đạo Đức Tinh Thần” rèn luyện lấy,

Sao cho đẹp mặt giống Tiên Rồng.

**TỰA ĐỀ:**

**HỒI** tỉnh Huỳnh Lương tạo sống lành,

**GIÁC** thông đạo lý hiểu tồn sanh;

**KHAI** tâm huệ trí xa phiền lụy!

**MINH** Đức giồi trau gắng chí thành.

**HỒI GIÁC KHAI MINH**

Trước hiện tình xã hội, con người đã và đang sống trong cảnh điêu linh! Đau khổ!

Nhìn đời thấy mình, hiểu được nhân sinh, chư hiền muội dầu có Đạo hay không giữ một Tôn Giáo nào cũng đều muốn xây dựng an lành, tốt đẹp và công bằng, chư hiền muội cũng đều muốn hạnh phúc, tiến bộ và cao quí.

Vậy thử hỏi làm cách nào để gầy tạo những điều mà chư hiền muội muốn?

Tức nhiên chư hiền muội đều ý thức được phải tranh đấu, phải lấy đạo đức để cải tạo con người. Điều nầy có lý cả, bởi lẽ có tranh đấu, mới san bằng những bất công, phi chánh nghĩa. Bởi lẽ có lấy đạo đức để cải tạo con người, mới chuyển mê khải ngộ.

Tuy nhiên, chư hiền muội phải suy gẫm cho kỹ, để làm sao cho con người biết ***Hồi Giác Khai Minh***. Đó là điều tâm niệm đầu tiên, để rồi có sáng tạo những điều Chân, Thiện, Phúc mà chư hiền muội muốn được thể hiện lẽ sống chung của nhân sinh trong đó có người phụ nữ.

Vậy ***Hồi Giác Khai Minh*** là gì?

Là làm cho mê trở lại tỉnh, hết tối đặng sáng.

Mà ai làm được việc nầy?

Chư hiền muội cũng nhận được, chỉ có những nhà Cách Mạng chân chính, những triết học gia tiến bộ, những bậc đạo đức cao minh mới nhận lấy trách vụ đối với đại thể nhân sinh, không màng đến việc trục lợi, đồ danh mà lại hy sinh thân thế, địa vị của mình, quyết tâm hướng dẫn, cải tạo con người thấy được sự sống còn hạnh phúc và tiến bộ.

Hỡi chư hiền muội!

Vậy làm sao con người mê được tỉnh?

Muốn tỉnh con người phải biết sự tu thân làm gốc, tức là sám hối.

Có tu thân hay có sám hối, con người mới thấy và nhận được những sự sai quấy, tội lỗi của mình làm, của mình gây ra cho người khác, cho xã hội. Bởi cái tư dục và cái tham vọng dậy lên điều ham muốn và cũng bởi tam bành, lục tặc khởi động.

Thế nên, đặt được việc tu thân là phải chế ngự tam bành, phải làm sao trừ khử được ba vị Thần: Bành Sư, Bành Kiến, Bành Chất ở trong con người, thì mới không làm điều sai quấy, tội lỗi.

Có diệt được Lục Tặc thì mới tránh những điều làm hại cho mình và cho người, nhứt là người tu phải biết: Sắc, Thanh, Hương Vị, Xúc, Pháp để cho:

**MẮT** không thấy sắc mà động,

**TAI** không nghe lời quấy mà theo;

**MŨI** không ngửi mùi thơm mà muốn,

**MIỆNG** không nếm đồ ngon mà thèm.

**THÂN** không gần kẻ gian ác mà hư,

**LÒNG** không tưởng điều tà mà tội.

Vậy nên con người có tu thân, có sám hối mới biết phản tỉnh để khắc phục những tư tưởng sai lầm, biết ngăn chận lại những hành động bất chánh, phi nhân. Đó là nhờ ***Hồi Giác Khai Minh*** là biết Cách Mạng Tinh Thần để rèn luyện Thân, Tâm trở nên người hoàn thiện.

Thương thay nữ giới, số còn mê,

Sa chốn bùn nê, sống não nề!

Sớm biết quày chơn còn cứu vãng,

***Tiếng Chuông Minh Thiện*** lắng tai nghe.

**BÀI :**

Kìa nước chảy ro re gành suối,

Nọ người đi thui thủi sườn đồi;

Thảm thay kiếp sống cuộc đời!

Bao trò dâu bể, lắm hồi tang thương!!

Đời đã diễn vở tuồng lửa máu,

Đạo hãy tường sáng tạo thương yêu;

Chênh chênh bóng ác về chiều,

Sao không lo bước qua kiều thanh tân?

Hỡi khách tục! Tinh thần un đúc,

Nầy nữ lưu! Đạo đức giồi trau;

Thoát qua sóng bủa ba đào,

Biết đường tu tiến, vàng thau phải tường.

Ánh nắng rọi, màn sương tan rã,

Làn gió đưa, cụm lá quại quằn;

Mơ chi lụa gấm lăng xăng,

Tỉnh đi cho khỏi ngổn ngang nỗi lòng.

Mây cảm nguyệt, nguyệt lòng chạnh thảm!

Nguyệt ẩn mây, mây thấm sầu than!

Vui chi sống động vũ tràng,

Giọng oanh não nuột, tiếng đàn tỉnh say!

Trời thăm thẳm chim bay cánh mỏi,

Bể mênh mông, cá lội hơi tàn;

Rõ là cái phận hồng nhan,

Phải đâu đồ vật, nam nhân vày vò?

Vườn thanh uyển điểm tô sinh thú,

Tấm băng tâm gìn giữ tinh khôn;

Gái lành, hạnh đức bảo tồn,

Góp tay Quốc Túy, Quốc Hồn dựng xây.

Gây nghiệp chướng, hễ vay quả báo,

Chác gian tham, có tạo tội đền;

Xoay vần ác lặn, trăng lên,

Người mê sớm giác, mới nên con người.

Dòng đời bước ngược xuôi tê tái!

Mối Đạo truyền, Nhân, Ngãi phục nguyên;

Biết lo tu học Chánh Truyền,

Tiếng kêu cứu cánh, thuyền quyên đáp lời.

Gươm trí tuệ tài bồi thỏa đáng,

Chén Quỳnh tương nhấp cạn, thoát mê;

Ngàn dâu vắng lạnh tư bề,

Kêu nhau quày gót, não nề khỏi vương.

Hãy mượn lấy rau tương đỡ dạ,

Thì khỏi lo tai họa bước đường;

Vì đời dầu dãi phong sương,

Thi gan tuế nguyệt, má hường nêu danh.

Phiếm đàn nhấn, tiếng thanh tao trổi,

Quạt gió đưa, hơi mỏi mòn đùa;

Mùi đời nếm biết đắng chua,

Gái lành cầu tiến, thi đua làm người.

Người sống chớ dễ duôi,

Hoa thắm nở nụ cười;

Hương lòng gìn ngào ngạt,

Tơ gấm dệt xinh tươi.

Sông sâu bóng nguyệt soi vằng vặc,

Gió thổi cành mai uốn sởn sơ,

Bụi đời dính áo phải dơ,

Người mà giác hóa như thơ nên vần.

**PHÚ (Lối Thi):**

Quyện khói tỏa, nhìn cuộc trần biến khổ!

Tại làm sao máu đổ với thây phơi?

Bởi thị trường bởi kinh tế gây thảm đời,

Nghiệp có tạo, hễ vay thì phải trả.

Nếu người thế nặng về phần chấp ngã,

Rồi sanh ra sự thái quá hại nhơn;

Vì lợi quyền nên xô xát thù hờn,

Ôi! Đạo đức ôi! Sinh tồn giả tạo.

Rượu Hồi Giác biết lấy dùng tẩy não,

Đường Khai Minh bước thạo vẹt chông gai;

Gái nào đâu chịu để tiếng mỉa mai,

Cũng tài đức chẳng kém ai thi thố.

Người phụ nữ muốn sao cho tiến bộ,

Học cái hay, biết Giác Ngộ Tinh Thần;

Là biết rành câu: cải cựu, hoán tân,

Là Cách Mạng Bản Thân, gìn khí tiết.

Có Hồi Giác Khai Minh lòng thành thiệt,

Việc xấu hư thì khá biết tránh chừa;

Điều Phải, Lành nên tạo lấy nhìn ưa,

Đừng chê khế rằng chua, rồi thích giấm.

Cũng đừng học ăn xôi, rồi chịu đấm,

Làm nhơ danh, chỉ thắm hóa tơ vò;

Nhân Phẩm gìn, tô điểm được thơm tho,

Khá nung nấu một ý đồ giá tuyết.

Người biết sống, không như người mù điếc,

Muốn thành nhân cần phải diệt lòng tà;

Giải nguồn sầu, mượn lấy nước Ma Ha,

Để rửa sạch cho cành hoa tươi thắm.

Người phụ nữ dẹp đa sầu đa cảm,

Vì nó làm sứt giảm cái tinh thần;

Hãy trui rèn Nghị Lực với Đức Nhân,

Làm sao đáng là cháu, con Trưng, Triệu.

Kìa sử tạc! Và kìa ngôi cổ miếu!

Nêu uy danh nào Trung, Hiếu, Nghĩa, Tình;

Khá học đòi mối truyền thống khai minh,

Chư hiền muội hãy nhìn gương tiết tháo.

Gái phải Đạo, gái nào như rổ xảo,

Bậc anh thư hằng bổ báo nước nhà;

Không như phường trắc nết, lũ điêu ngoa,

Gìn Nhơn Đạo Vị Tha mà cứu nạn.

Đạo là đường sáng, biết sống theo lối sáng,

Có gì đâu lại bất mãn thói đời;

Người là người, ta đây cũng là người,

Cũng biết sống, hãy biết thời Quyền Sống.

Hiểu được Đạo chớ buông mồi bắt bóng,

Làm người nên tự trọng kẻo đời khinh;

Nữ lưu nào không phân biệt đặng nhục vinh,

Kìa! Hồi Giác Khai Minh Chân, Thiện, Phúc.

Đây sống thực và đây là đạo đức,

Hãy gầy nên tiềm thức sống an vui;

Hãy học theo rõ được Đạo làm người,

Cùng xây dựng cho cuộc đời tươi đẹp.

Người biết sống không để ai kềm kẹp,

Không để ai cưỡng ép được lương tâm;

Và cũng không có hành động sai lầm,

Giữ giá trị, biết tầm đường an lạc.

Nhìn nữ giới, phần đông là chất phác,

Rồi đời cho rằng hèn nhác, rằng ngu;

Biết đâu trong số kia, cũng có bậc mẫu từ,

Với những bậc anh thư và tài tuấn?

Là nữ giới hiểu được tinh thần xây dựng,

Đỡ nâng nhau, để đáp ứng lại sống còn;

Dìu dắt nhau, dẹp thành kiến cá nhơn,

Nghèo giàu cũng là đồng con của Thượng Đế.

Kìa cuộc thế sống thời gạo châu, củi quế,

Một số người chẳng có kể đời khinh;

Miễn sao cho được quyền lợi về mình,

Liêm, Sĩ với Tiết, Trinh nào thiết nghĩ?

Kìa Hồi Giác Khai Minh soi chân lý,

Gọi nữ nhi tránh ủy mỵ trái ngang;

Nghe ***Tiếng Chuông Minh Thiện*** tỉnh mộng tràng,

Để trau sửa đáng hồng nhan đạo đức.

Nhìn một số nữ nhi đà ý thức,

Đạo Làm Người biết được thuyết Nho Tông;

Mở kỷ nguyên đạo đức hóa quần hồng.

Tạo đời sống được hanh thông hạnh phúc.

**KỆ:**

Ngủ rồi thức,

Dữ rồi hiền;

Động rồi tịnh,

Loạn rồi yên.

Hỡi chư hiền muội!

Cái nguyên nhân của sự khổ não là do những xao động của tình dục mà ra. Muốn dẹp được những xao động của tình dục thì phải làm cho thân, tâm được Yên, Tĩnh, Định.

Thế nên “***Hồi Giác Khai Minh***” nó bắt nguồn từ Tu Thân để tiến đến Giác tức là Tuệ.

Vậy điều cần yếu là phải chỉnh phong tư tưởng.

Làm cho tư tưởng không còn ganh tỵ.

Làm cho tư tưởng không còn giận ghét.

Làm cho tư tưởng không còn si mê.

Là phải “***Chỉnh Huấn Ngôn Ngữ***”:

* Không nên nói dối.
* Không nên đặt điều.
* Không nên tráo trở, nói hai lời.
* Không nên nói điều hung ác.

Là phải: “***Chỉnh Tu Hành Động***”:

* Không nên sát sanh, hại vật.
* Không nên gian tham, cướp giựt.
* Không nên tà dâm.

**THẬP THỦ LIÊN HƯỜN**

***Tiếng Chuông Minh Thiện*** gọi người tu,

Nhơn Đạo rèn trau đáng nữ lưu;

Khói đỉnh Triệu, Trưng bay phảng phất,

Nhìn qua khí sắc, vẹt sương mù.

Mù mịt tung bay lớp bụi hồng,

Gió chi bồ liễu phải long đong?

Nhìn đời bao kẻ ôm sầu hận,

Người lại quyên sinh bởi khổ lòng!

Lòng người ở thế khó đo lường!

Hiểu đạo mê tân chớ vấn vương;

Rèn đúc tâm hồn cho Thiện Mỹ,

Mới mong xa tránh cảnh vô thường.

Thường thường ai cũng gọi rằng hay,

Có gặp khó khăn mới biết tài;

Nào lợi, nào tình, bao quyến rũ,

Chọn điều lành đẹp quí cao thay!

Thay lòng, đổi dạ có ai khen,

Phải sống làm sao chẳng thấp hèn;

Đạo lý, Cang Thường lo học tập,

Đáng trang nhi nữ rạng đề tên.

Tên tuổi nữ lưu chẳng phải thường,

Trau tria sắc Đạo tợ như gương;

Giàu nghèo biết đặng Tâm là quí,

Xã hội góp tay mở rộng đường.

Đường tu Hồi Giác để Khai Minh,

Gọi khách quần thoa diệt dục tình;

Giải thoát mê đồ khai trí tuệ,

Nữ nhi tùng Đạo vị nhân sinh.

Sinh rồi phải tử lẽ đương nhiên,

Chớ để người khinh bậc nữ hiền;

Hòa cảm nguồn thơ lòng khoái sảng,

Nhạc thần trổi giọng tỉnh mơ tiên.

Tiên tu Nhơn Đạo tức tu Tiên,

Là biết học theo Đạo Thánh Hiền;

Gái giữ cho tròn thân phận gái,

Không như những ả cợt tình duyên.

Duyên mộng mơ chi việc hão huyền,

Tim đầy nhựa sống biết khai nguyên;

***Tiếng Chuông Minh Thiện*** ngân nghe tỉnh,

Nhắn nhủ hồng nhan tránh não phiền.

Hỡi chư hiền muội!

Nhìn qua những bối cảnh dàn ra của người đời, vì lẽ sống mà con người nói chung và riêng nữ giới, nước mắt đã chảy quá nhiều cũng có số người nghẹn ngào không thể khóc được, chỉ ôm ấp sự đau khổ trong lòng, rồi đâm ra tuyệt vọng.

Những sự kiện làm cho số người phụ nữ ngậm đắng, nuốt cay đều có lý cả, đều phải cả. Như là: bị người gạt gẫm, cướp đoạt sản nghiệp bạc tiền, bị chồng ruồng bỏ, vị lừa dối ái tình, bị đen bạc của người đời, là nạn nhân các âm độc cạm bẫy, bị đau khổ vì chiến tranh, vân vân. Tất cả là những phũ phàng mà chư hiền muội đã chứng kiến.

Muốn tiến đến chân trời sáng lạng.

Muốn gầy được đời sống hạnh phúc, an lành, người phụ nữ không thể chẳng đạt được những ý nguyện đó!

Sở dĩ nữ giới chưa thực hiện được, chưa đạt được những gì gọi là *Quyền Sống* của giới mình, là vì: đại đa số phụ nữ còn nặng về sinh hoạt riêng rẽ của cá nhân, của từng giới mình. Bởi thế, *Quyền Sống* và *Hạnh Phúc* hay muốn xốc dậy một cao trào phụ nữ cấp tiến thật khó mà đạt được.

Hỏi tại sao mà không đạt được?

Bởi người phụ nữ chưa thấm nhuần đạo lý, chưa ý thức được cái bổn phận làm người, chưa đặt thành hòa mình với xã hội. Tiên Nương cũng nhắc lại, là vì sự tu thân còn lỏng lẻo thì làm sao ***Hồi Giác Khai Minh***? Để cùng sống, cùng tiến bộ?

Chư hiền muội cũng hiểu được, con người sống không bao giờ sống êm thấm, bằng phẳng như tờ. Nhưng, khi con người có gặp những trở ngại, khó khăn, thử thách, con người mới ý thức được sự tranh đấu. Tranh đấu với bản thân, mới cách mạng tinh thần. Nếu chư hiền muội nhận thức được những trở ngại, khó khăn …… cũng chỉ là cơn dông tố, mưa tuông giữa đêm Thu. Rồi mùa xuân đến thắm tươi, rồi ánh sáng mặt trời sẽ rọi lại.

Vậy nghị lực, nhẫn nại, niềm tin là những đức tính mà người phụ nữ cần phải có, để gầy lại đời sống riêng mình và chung cho nữ giới, cũng như cho xã hội.

Thế nên, con người có trui rèn trong lò đạo lý, biết được Nhơn Đạo Thực Hành, nhứt là người phụ nữ mới thấy được trách nhiệm của mình đối với gia đình, xã hội, quốc gia. Đó là Đạo ở trong con người và con người sống trong lẽ Đạo.

**NGŨ NGÔN LẬP ĐỐI:**

Xấu tốt cần lừa lọc,

Khôn dại nhờ tu học,

Khinh, trọng hiểu cân phân,

Tử sinh lo đùm bọc.

Chợ đời chen lấn càng lao sức,

Cửa Đạo bước vô mới khỏe thân.

**THẬP THỦ LIÊN HƯỜN**

**(*Ngũ Thất ngôn tuyệt cú, lối yết hậu*)**

Màn sương che cảnh vật,

Khi nắng rọi tan đi;

Đời biến hóa! Đạo biến hóa!

Tri!

Tri hành gìn Chánh Nghĩa,

Biết bảo vệ thanh danh;

Nhìn xa rộng! Hiểu xa rộng!

Lành!

Lành ai đều nói được,

Phải chí quyết hành vi;

Nên suy nghĩ! Khá suy nghĩ!

Thi!

Thi đua hành Nhơn Đạo,

Tạo nếp sống quần thoa;

Em cố gắng! Chị cố gắng!

Hòa!

Hòa đồng Tâm phát nguyện,

Thể hiện thuyết sinh tồn;

Lo sáng tạo! Gìn sáng tạo!

Khôn!

Khôn quỉ khôn chi chẳng sống lâu,

Bởi chưng tự chác mối đau sầu!

Trò đời đen trắng đầy mâu thuẩn.

Âu!

Âu lo Đời, Đạo biết làm lành,

Chơn lý tìm tàng để bảo sanh;

Văn hóa Rồng Tiên còn tạc đó.

Hành!

Hành đạo độ tha tỉnh giấc nồng!

Con đường tự cứu hiểu khai thông;

Đập tan tư tưởng còn nô lệ!

Đồng!

Đồng tình lấp bể cũng thành công,

Nữ giới tiến lên hiệp một lòng;

Đạo Đức tinh thần gầy sống động.

Thông!

Thông suốt đường tu lánh khổ trần,

Đừng vì tư kỷ buộc ràng thân;

Nhìn xa biết sống không phiền lụy!

Cần!

Hỡi chư hiền muội!

Muốn được nên người hoàn thiện, vấn đề tu học đạo lý rất cần, mà người phụ nữ là phần trọng yếu của gia đình, xã hội.

Vậy chư hiền muội hãy lưu ý câu: “*Độc học vô hữu, tắc cô lậu quả văn. Thơ thị tùy thân bản, tài thị quốc gia trân*”.

Nghĩa là: Một mình học tập mà không có bạn hữu, thì là cô lậu và ít nghe điều hay. Sách là cái vốn của mình cần đem theo mình luôn, nhân tài là vật quí báu của nước nhà.

**KẾT LUẬN :**

Để phụng sự cho Nhân Sinh cho Đời.

Để phụng sự cho lý tưởng, cho chân lý.

Để tiến mãi trên con đường sáng.

Để sống vui an lành, hạnh phúc.

Vấn đề tu thân phải được nghiêm chỉnh, vì có nghiêm chỉnh, con người mới nhận thấy những khuyết điểm sai lầm từ tư tưởng và hành động.

Có được vậy, điều mà gọi là phản tỉnh, hay gọi là tự giác, con người mới khắc phục những sai lầm, tội lỗi. Đó là ***Hồi Giác Khai Minh*** để trở nên con người phụ nữ đạo đức và tiến bộ.

Chư hiền muội cũng đã xem qua những kinh sách Thiêng Liêng và các nhà Tu Sĩ đã phổ biến rất nhiều về vấn đề phụ nữ.

Những phần cơ Chuyển Hóa Minh Thiện Đạo về Nhơn Đạo Thực Hành trên con đường Nho Tông Chuyển Thế, Tiên Nương dẫn giải vấn đề ***Hồi Giác Khai Minh*** để cho chư hiền muội lãnh giáo.

Chư hiền muội cũng đã hiểu: vai trò người phụ nữ Đạo hay Đời cũng đều là quan trọng cả. Sở dĩ cao trào phụ nữ chưa vươn mình lên là bởi nữ giới chưa ý thức hệ tinh thần xây dựng và sáng tạo được cao độ, để đáp ứng lại hiện trạng và tương lại. Vậy vấn đề: Văn Hóa và Giáo Dục nó góp phần không nhỏ đối với xây dựng và sáng tạo một xã hội mới.

**BÀI :**

Nguồn sống Đạo lưu hành chuyển hóa,

Nhìn cuộc trần hiểm họa đau thương!

Thương thay số phận má hường,

Tái tê bao nỗi, đoạn trường đòi cơn!

Đời như sóng chập chờn bủa lượn,

Người biết tu khỏi vướng sông mê;

Trước tiên học thuyết Tu, Tề,

Sau lo xã hội, hiệp bề chung lo.

Có hiểu được vai trò phụ nữ,

Là biết lo đối xử ngoài trong;

Giồi trau sáng đẹp tác phong,

Nêu cao hạnh đức quần hồng nhà Nam.

Nay Tiên Nương Thiên ban sắc tứ,

Gội hồng ân rạng chữ Tiên Linh;

Thừa vâng sắc lịnh tả kinh,

***Tiếng Chuông Minh Thiện*** ngân thanh tỉnh đòi.

Đề ***Hồi Giác Khai Minh*** hoàn tất,

Tuyết Vân gìn âm chất đáng khen;

Sáng soi Ngọc Phẩm nêu tên,

Trên đường Đạo Pháp đắp nền đẹp xinh.

Thương hai cháu hy sinh vì Đạo,

Nào của công hoài bão vị tha;

Biết lo khai hóa Đạo nhà,

Đáng khen Ngọc Phẩm tài hoa nữ hiền.

Đường Nhơn Đạo gắn liền xã hội,

Tiên Nương khen cháu ngoại dâu hiền;

Tòng Phu vẹn Đạo mối giềng,

Biết lo, biết nghĩ chẳng riêng rẽ đường.

Biết nghĩ đến họ Trương bổ báo,

Đối xử gìn phải Đạo cháu dâu;

Nhờ chưng cháu hiểu đạo mầu,

Nhờ tu trí tuệ phước trao hưởng lành.

**THI :**

Lành thay Ngọc Phẩm tấm gương soi,

Người thế nhìn xem để học đòi;

Nhơn Đạo Thực Hành khai lối bước,

Ban ơn các cháu, để đôi lời.

**THI :**

**TIẾNG** nói từ bi độ khách trần,

**CHUÔNG** chùa ngân tỉnh dứt Tham, Sân;

**MINH** Tâm, Kiến Tánh truyền chân lý,

**THIỆN** chí, bồi công gội phúc ân.

**HỒI** phục tinh thần gầy mỹ tục,

**GIÁC** quang đạo đức điểm Tân Dân;

**KHAI** nguyên kinh tế cùng chung sống,

**MINH** Nghĩa hòa ca trổi nhịp đàn.

Hôm nay Tiên Nương tả xong vấn đề: ***Hồi Giác Khai Minh***. Vậy chư hiền khá y hành phận sự, Ngọ thời, ngày mùng 4 tháng 12 tới đây có ***Giác Diệu Kim Tiên*** giáng tả kinh ***Tiếng Chuông Minh Thiện quyển nhứt*** về vấn đề ***Phá Mê Hồn Mộng***. Tiên Nương xin kiếu.

1. Là không có đáy. [↑](#footnote-ref-1)